

**người
tinh**

NGOÀI MẶT TRẬN



**NHÃ CA
1968**

**người tình
ngoài mặt trận**

Nhã Ca

người tình
ngoài mặt trận

nhã ca

Bìa: *NXB*

Nguồn: *Internet*

Trình bày: *Muôn Phương*

người tình
ngoài mặt trận

NHÃ CA

MỤC LỤC

1. Cánh tay trái	9
2. Nô giỡn với kẹo đồng	43
3. Lăn tới chân chàng	61
4. Tỉnh nhỏ	115
5. Dấu tích tình nhân	139
6. Người tình ngoài mặt trận	169
7. Để lại cho tương lai	217

CÁNH TAY TRÁI

Tôi bật ngọn điện, ánh sáng lóa thật nhanh làm choáng váng mắt tôi một lúc. Khôi vẫn nằm yên trên giường, chàng ngủ. Hai tay Khôi buông xuôi, tôi nghĩ tới một người chết cũng có dáng nằm như thế. Khuôn mặt Khôi bình yên quá, đôi mắt chàng với hàng mi dài, rậm, khép hờ. Dạo còn nhỏ, bà ngoại tôi vẫn nói khi người ta đang đi vào cơn mộng, mắt không bao giờ nhắm chặt mà chỉ khép hờ. Như vậy thì Khôi

đang mơ, một giấc mơ thật đẹp, bởi tôi thấy môi chàng tươi, hơi nhếch một nụ cười. Tội nghiệp Khôi, những giấc ngủ bình yên như thế này thật quý. Chắc khi ngủ trong rừng, nghe tiếng lá rơi, nghe tiếng đêm, dù rất thơ mộng cũng không thể có một giấc ngủ no đầy được. Và bây giờ Khôi đang mơ, nhưng không thể để chàng bình yên thêm với giấc ngủ được nữa rồi. Tôi nhìn kim đồng hồ: 6 giờ rưỡi sáng, 7 giờ 50 phút chuyến máy bay đã cất cánh. Khôi sẽ về Quảng Ngãi, một nơi mà tôi chỉ hình dung được những hình ảnh hết sức xơ xác, buồn tẻ.

Tôi đi tới ngồi xuống bên Khôi, tay tôi đặt nhẹ lên vùng trán rộng của chàng, những sợi tóc đen cũng đang rủ xuống đó thật xô bồ. Đêm qua hai đứa đã thức tới gần ba giờ sáng, đi dạo trong bóng đêm, nghe nhạc và khóc nơi một ghế đá

bên bờ sông, rồi sau đó những tâm tình, những hẹn hò, gần bó.

– Bây giờ anh không còn gì, em có yêu anh như xưa không?

– Tại sao anh lại hỏi thế, vậy bây giờ em còn gì, hả anh?

Em còn gì hả anh, anh Khôi. Bàn tay tôi bỗng dừng lại trên mái tóc chàng rất lâu, tôi nhìn thật kỹ khuôn mặt chàng, bàn tay chàng.

– Giả dụ anh chết, không bao giờ anh còn trở về nữa. Hay anh trở về mà đã cụt một tay, một chân.

Anh nói lãng mạn quá. Nhưng đâu phải không xảy ra, thời chiến tranh mà em, anh cũng trở thành anh hùng... Anh cũng trở thành anh hùng, không, anh đã trở thành anh hùng thật rồi đấy. Khi

anh chết, anh cũng được anh dũng bội tinh, và khi anh về... Chàng về, chàng về nay đã cụt tay... chàng về nay đã cụt tay. Bài hát đó không có ai hát hết nhưng tôi đang nghe, tôi đang nghe và yêu thương dào dạt... Chàng về nay đã cụt tay. Anh Khôi không có gì thay đổi hết. Sẽ không có gì thay đổi dù chúng ta đang thay đổi từng phút một.

Tôi đứng dậy, đi xếp gọn tất cả mọi thứ của Khôi, thu gọn vào cái xách nhỏ, màu trắng xanh, có in chữ par avion thật nhỏ, thật xinh. Những chuyến đi của Khôi với chiếc xách này, nhiều lần, tôi vẫn thấy chàng dùng chiếc xách này: Của mẹ mua cho anh đó.

- Bây giờ mẹ anh ở đâu anh?
- Anh không còn ai hết.

– Anh còn em. Anh mong có được niềm tin đó.

Khôi nói và mỉm cười dừng dừng như không, thật vui, hoặc thật buồn, nhưng không mang một ý nghĩa nào hết.

Tôi cũng băn khoăn, không biết mình có nên tin cho chàng biết niềm vui sung sướng mình đang mang đây không? Một đứa con, anh Khôi, anh có thể tưởng tượng được không? Đó không phải là một sự ràng buộc ư? Tôi lấy một miếng giấy màu xanh nhỏ, viết cho Khôi:

Anh Khôi,

Bất chợt anh sẽ đọc những dòng chữ này của em. Em cũng mong vì đó anh sẽ yên tâm hơn để chiến đấu, em sẽ cho anh một Khôi con, bây giờ anh hãy nhắm mắt lại và nghĩ tới mẹ con em đi.

Tôi chỉ viết được có thể và nước mắt đã giàn giụa. Bây giờ thì anh hãy nhắm mắt. Tại sao phải nhắm mắt. Trời, sao tôi lại viết một câu quái gở như vậy. Nhắm mắt lại, nhắm mắt lại, không, đừng nhớ lại câu đó, đừng nghĩ nữa. Tôi ghép mảnh giấy nhỏ vào trong phong bì và đặt lá thư vào giữa bộ đồ trăn của chàng. Trước khi ra trăn, anh ấy sẽ đọc, tại sao tôi lại muốn như thế. Tôi đặt chiếc xách của Khôi lên bàn và quay lại nhìn chàng, dáng chàng nằm trên giường thật thoải mái, hai tay buông xuôi. Hãy nhắm mắt lại. Đôi mắt Khôi không còn mở hé nữa mà đã khép kín. Hoảng hốt tột độ tôi nhào lại bên chàng:

– Anh Khôi, anh Khôi.

Khôi chột vùng dậy, thấy gương mặt hốt hoảng kỳ cục của tôi, Khôi kéo tôi vào lòng chàng:

– Cái gì vậy em, hử, cái gì vậy?

Tôi thở dài đáp:

– Sáng rồi anh, mình sửa soạn lên phi trường.

Khôi đứng dậy mở rộng cánh cửa sổ:

– Còn kịp chán mà em. Em lo cho anh ăn sáng đã chứ.

Khôi đi vào phòng tắm, tôi nói theo:

– Mình ra hiệu ăn sáng đi anh. Ở nhà chẳng còn gì hết.

Khôi dừng lại nhìn tôi chăm chăm:

– Em lại khóc đấy hả Nguyễn?

Tôi cố mỉm cười:

– Dạ không.

Và tôi tự hổ thẹn, tôi không có tư

cách của một người vợ, tôi còn đóng vai tình nhân của chàng.

- Từ bây giờ em là vợ anh.
- Mình chưa cưới xin mà anh.

Khôi cười lớn:

- Lính mà đòi cưới xin, em không biết anh mỗ côi à?

Nhưng... Chiếc hôn của Khôi đã cắt đứt câu nói và nỗi lo âu của tôi và chỉ một tiếng đồng hồ sau đó, tôi khóc hết nước mắt đưa chàng lên đường. Em đã là vợ anh, vợ anh rồi đó. – Và làm vợ lính thì đừng nên khóc nhiều hãy để nước mắt dành cho một ngày... nhưng sau đó, Khôi sợ tôi hoảng đã nói trác đi:

- Chờ một ngày đẹp nhất, ngày hết chiến tranh, khóc cho những người chết,

cho những người được sống.

Ngày nào cũng có người chết hết cả anh Khôi? Tôi nghĩ tới những vòng khăn tang trên đầu những người vợ trẻ, thẳng Phi, em tôi thường nói, giọng như một triết nhân:

- Em không thể ngồi yên trên ghế nhà trường được, một ngày kia em sẽ vào lính. Và để tập trước đời sống gian khổ của quân nhân, nó đã đi hoạt động xã hội. Tôi không chen vào công việc của nó và cũng không thích biết. Hai chị em sống với nhau như hai chiếc bóng. Từ ngày mẹ tôi chết đi, hai chị em tôi thương nhau hơn, nhưng đồng thời cũng kín đáo hơn.

Thằng Phi nghĩ là vượt khỏi tay mẹ, nó đã thành người lớn, tôi có ý nghĩ nó có vẻ làm bộ lớn hơn tôi nữa.

Khi tôi và Khôi xuống nhà dưới, đã thấy Phi tập cử tạ trước sân. Phi cười, bỏ tạ xuống và bắt tay Khôi:

– Chúc anh đi may mắn.

– Anh cũng mong may mắn, cùng lắm khi chàng về chỉ cụt một tay.

Khôi nói xong nhìn tôi mà cười. Tôi cúi đầu, nước mắt lại muốn ứa ra. Phi lắc mạnh tay Khôi:

– Có lẽ tuần sau em ra Quảng Ngãi, em sẽ tìm gặp anh.

– Phi đi làm gì vậy.

Tôi đưa mắt hỏi, nhưng Phi chỉ cười, nói:

– Ra đó chắc em phải nhờ vả anh nhiều lắm.

– Cậu đi công tác cho chương trình hè phải không?

Phi gật đầu, Khôi vỗ mạnh vai Phi:

– Mong đó là mùa hè lý tưởng nhất của các cậu.

Tôi đứng nghe Phi và Khôi nói mà không hiểu gì hết. Khôi choàng vai tôi, dìu tôi ra chiếc xe jeep của chàng:

– Em không vào phi trường được đâu, thôi mình đi ăn sáng, xong anh đi trả xe rồi lên phi trường luôn.

Khôi lái xe ra cửa, trời chưa sáng, hai dây điện đường mù mờ nhòe nhoẹt trong đôi mắt tôi mờ lẹ. Khôi ôm tôi bằng cánh tay trái chàng:

– Đừng khóc, tháng tới anh lại về.

Ngay bây giờ chàng đã ôm tôi bằng

cánh tay trái. Và một lát đây chàng sẽ xa rời tôi. Tôi đã được sống với chàng một ngày và một đêm huy hoàng nhất của cuộc đời, và lát nữa, căn nhà sẽ chỉ còn lại một mình tôi với những ngày chờ đợi. Khôi đã đi và Phi cũng sẽ đi, những người khác cũng đi, đi, đi và đi hết. Tôi ôm cánh tay của Khôi, và tôi mở lớn mắt nhìn những giọt lệ của tôi đang nhỏ lên đó: Cánh tay trái còn lại của Khôi dành cho tôi trong buổi sáng chia cách.

Hậu như không còn nghe thấy gì nữa, không còn muốn biết gì hết. Nàng khóc và khóc suốt ngày trong gian phòng kín bưng. Những giọt nước mắt của Hậu cứ liên miên như những trận mưa dầm tĩnh lẻ. Khi tôi ngồi bên Hậu, đưa khăn tay thấm những giọt nước mắt cho Hậu, Hậu cứ khóc và nói:

– Anh ấy chết rồi, anh ấy chết rồi.

Và Hậu ôm lấy tôi, bầu vào vai tôi, những móng tay nhọn của Hậu đâm vào thịt tôi tê buốt. Những giọt lệ của Hậu như những giọt nước mưa của trời, không ai vuốt kịp, không ai chặm khô được nữa. Khi nghe tin Phong chết, tôi cũng không có can đảm tới thăm Hậu ngay, tôi chờ tới bốn ngày sau, khi đưa đám ma xong. Vậy mà Hậu vẫn còn giam mình trong căn phòng, vẫn khóc một mình, vật vờ một mình, nói cười một mình. Khi tôi đến, Hậu lại khóc với tôi, vật vờ với tôi, nói cười với tôi:

– Anh ấy vừa về tuần trước đây nè chị. Anh ấy đi sắm đồ với tôi, hai đứa vào thương xá TAX sắm một mớ quần áo, tã lót cho trẻ con.

Hậu đặt tay tôi lên bụng nàng:

– Nó đập, nó đập đó chị.

– Không, anh Phong chưa chết đâu.

Hậu cười khan trong lúc nước mắt vẫn lăn chã:

– Buồn cười hả chị, chôn xác nhầm đó.

Vậy mà tôi cũng khóc. Anh ấy gửi thư về kia. Hậu chỉ xấp thư dày để trên mặt bàn.

– Thư đó, chị đọc đi, đọc cho tôi nghe giùm đi.

Tôi không có can đảm ở lại thăm Hậu lâu hơn được nữa. Hãy để cho Hậu khóc, hãy để cho Hậu khổ một mình, mẹ cha, anh chị, bạn bè làm sao chia xẻ được.

Khi tôi về tới nhà, thấy một mảnh giấy của Phi để trên bàn:

Chị Nguyễn,

Em đi Quảng Ngãi, chắc sẽ gặp anh Khôi. Một tuần sau em về, sẽ có nhiều chuyện lạ cho chị. Gói quà chị để trong tủ dành cho anh Khôi phải không? Em cũng đã mang đi giùm chị rồi. Có xin chị ba trăm đồng uống nước. Hẹn gặp lại chị tuần sau.

Em Phi.

Tôi phải đợi một tuần nữa mới được tin Khôi. Từ hôm đi tới nay, Khôi vẫn chưa có một lá thư nào về hết. Và Phi, nó đi Quảng Ngãi làm gì. Chương trình nó làm là cái gì? Tôi không hiểu gì hết và tôi cũng không còn đủ sức tìm hiểu nữa. Phi đã người lớn và nó muốn già giặn hơn tôi nữa sao? Trong một tuần lễ đợi tin Khôi, tôi sẽ phải làm gì? Tới thăm Hậu? Hay ngày hai buổi ở sở làm về nằm

ngủ? Tôi đã không ngủ được nhiều tháng nay, từ khi biết Khôi và thành vợ Khôi. Hình như những giấc ngủ của tôi cũng tùy thuộc vào giấc ngủ của Khôi ngoài tiền tuyến. Những lá thư trước Khôi gửi về thường viết giữa đêm, bên ánh lửa. Và giữa đêm tôi cũng trở dậy, nhớ chàng tha thiết.

Hình ảnh và những giọt nước mắt của Hậu từ đó cũng ám ảnh tôi, thê lương những sự chết.

Phi về đúng một tuần sau với tin đồn của Khôi bị bao vây, và hiện chưa biết tin đích xác về số người bị chết, bị mất tích, tuy đồn đã được tái chiếm. Tôi cũng không có tin gì về Khôi nữa hết. Phi nói thế và tôi cũng chỉ biết thế. Mấy lần tôi nhất định ra Quảng Ngãi nhưng Phi hết cách ngăn cản không cho đi. Tôi

cũng như Hậu, chỉ biết đóng, chỉ còn biết đóng cửa buồn khóc một mình, kêu tên Khôi một mình. Tôi muốn tôi được điên cuồng, được mất trí để sự khổ vơi bớt đi, nhưng tôi không điên, không mất trí, mà vẫn tỉnh táo trong một sự đau khổ đầy đặn. Tôi bỏ cả sở làm, Phi lấy giấy cho tôi nghỉ một tuần lễ. Phi ơi, em tưởng một tuần lễ rồi chị hết khổ sao? Nhưng rồi tôi cũng phải đi làm, hai chị em sống trông cậy vào số tiền lương đó. Tôi không thể để Phi khổ theo.

Vài hôm sau khi tin nơi đồn trú của Khôi bị địch phục kích, Hậu mặc đồ tang tới thăm tôi. Hai đứa chỉ biết ôm nhau mà khóc, khóc mùi mẫn, khóc liên miên rồi ôm nhau trong căn phòng vắng mà nằm cả buổi chiều. Hậu khóc, Hậu kể lể, tôi cũng khóc, tôi cũng kể lể.

– Nhưng chị còn hy vọng, chứ tôi, Phong chết thật rồi. Bây giờ tôi mới nhìn nhận anh ấy chết thật.

Tôi nhìn bộ áo tang của Hậu, khuôn mặt sầu mộng của Hậu, tôi cũng như thế, và tôi đang chờ đợi để khoác áo tang đây.

– Chị Hậu, tôi cũng đang mang thai đây.

Tôi tâm sự với Hậu, tôi nói với Hậu tôi không tin được anh Khôi chết. Khôi thường nói với tôi: ông thầy đoán số Tử vi cho anh bảo rằng anh sống ít nhất cũng tới sáu mươi, và hai vợ lận. Nhưng không bảo đảm bệnh hoạn, tật nguyên đấy nhé. Anh sẽ sống được tới sáu mươi tuổi trong cuộc chiến này ư? Nhưng bây giờ anh ở đâu? Anh còn sống hay đã chết?

Thà rằng em biết anh chết rồi đi, chắc sự khổ sẽ còn nặng hơn, nhưng không phải khắc khoải, dở sống dở chết như thế này, em sẽ cam phận. Tôi nói với tôi, tôi nói với Khôi, và chỉ có Hậu là nghe thấy lời tôi nói. Vài ngày sau Hậu lại đến và hai chúng tôi chỉ như còn nhau để khóc lóc, để kể lể. Bụng Hậu đã lớn, chừng hai tháng nữa sinh, còn tôi, đang mang giọt máu của chàng trong những ngày đầu. Tôi cũng mong ước cái thai mau lớn, tôi sẽ đẻ con, một thằng bé mang khuôn mặt của Khôi, tôi yêu quá khuôn mặt ấy biết chừng nào. Còn Phi, từ ngày ở Quảng Ngãi mang về cho tôi một tin buồn, nó bỏ nhà đi biển biệt hoải. Tôi nghĩ là nó không muốn nhìn thấy sự đau khổ của tôi, bởi nó biết nó cũng không thể chia xẻ được gì hết.

Và trong nhiều đêm, tôi trở dậy ngồi viết nhật ký. Trong nhật ký tôi tả lại từng nét của khuôn mặt chàng, tôi ghi lại từng câu nói của chàng. Bất chợt nhớ tới câu gì, dù thật vô nghĩa tôi cũng ghi, ghi chi chút, ghi chằng chịt. Đau khổ, khóc lóc mãi, sau cùng tôi hy vọng, tôi hy vọng chàng sẽ trở về, dù tật nguyên, dù cụt tay, cụt chân, nhưng miễn chàng còn sống. Cuộc chiến vẫn kéo dài, chiến trường đang mở rộng. Tôi đọc báo hàng ngày, nhận tin mọi nơi, vẫn chưa có một tin tức nào hết. Nơi chàng đóng quân, ngày đêm vui đập những tiếng súng, những thây người, máu me, da thịt.

Thằng Phi vẫn đi tối ngày sáng đêm, khi về nhà thấy tôi khóc nó chỉ nhìn tôi im lặng hoặc nhìn ra cửa sổ, hay cặm cùi ngồi viết. Tôi không biết nó viết những gì. Một buổi vắng nó, tôi tò mò

giở những trang giấy của nó, và tôi ngạc nhiên khi thấy ghi chằng chịt những dòng chữ: Quảng Nam, Trại Đoàn kết, Hợp mặt, Công tác Vệ sinh. Hay dây nhà cho đồng bào tỵ nạn cộng sản. An Giang, xây một cầu dài 30x1,5. Cất nhà cho đồng bào, 1 người bạn chết. Dưới những dòng chữ đó là những cảm nghĩ của nó. Tôi đang làm việc, tôi sẽ làm việc không ngừng. Sự khổ đã nhiều rồi, như anh Khôi, chị Nguyễn. Tôi muốn được chết thay cho anh Khôi, để chị Nguyễn tôi đừng đổ lệ. Những trang bản thảo của Phi nhòe nước mắt. Tôi cũng nhỏ những giọt nước mắt trên đó. Em tôi, thằng Phi, tôi không ngờ, vậy mà tôi vẫn cho nó bé bỏng, cho nó cố làm dáng người lớn hơn tôi. Tôi gấp những trang bản thảo của Phi lại, một lá thư bỗng rời xa. Lá thư của Khôi gửi cho Nghĩa, bàn về những kế hoạch, công tác giúp cho hoạt động của

một chương trình trại hè. Tôi lẩm nhẩm đọc: Chương trình công tác hè 65. Thì ra trong bao lâu Khôi vẫn ngấm ngấm giúp Phi trong công việc của nó. Tôi cầm lá thư của Khôi trở về phòng, một lát lá thư của Khôi cũng ước nhòa nước mắt.

Và trong thất vọng chan chứa, tôi vẫn hy vọng được còn lại một cánh tay trái của Khôi, để chàng lau khô cho tôi dòng lệ, Trước khi từ giã ra về, Sinh còn nói với tôi:

– Chị đừng thất vọng quá, có tin chắc chắn nhiều người được cứu thoát, trong đó có một số bị thương. Tôi hy vọng anh Khôi sẽ có trong số đó. Tôi cố mở đôi mắt nặng chịch và sừng húp vì nhiều đêm không ngủ, để tìm thấy một hy vọng:

– Tôi cũng cố tin như thế.

– Chị phải tin, nhất định phải tin như vậy chứ.

Sinh đi rồi, tôi bỏ vào phòng đóng chặt cửa lại, để hy vọng rồi lại thất vọng và hy vọng tiếp tục. Liệu còn có chàng trong đám người vừa được cứu thoát kia không. Nếu có, trong nay mai thế nào cũng có tin. Ý nghĩ đó làm tôi nôn nao, muốn mặc áo tới báo tin cho Hậu hay. Nhưng tôi có nên báo tin cho Hậu hay không? Nếu Khôi còn sống được, tôi sẽ là người hết cùng đau khổ với Hậu, vậy tại sao tôi nỡ vui mừng trước nỗi khổ của người bạn cùng cảnh trước với mình? Tôi nghĩ thật lông bông, nhưng có chắc gì Khôi còn sống, Khôi bị thương? Lâu lắm tôi mới ngồi trước gương trang điểm lại khuôn mặt. Tôi không ngờ khuôn mặt tôi lại thay đổi đến thế. Sự sầu muộn đã làm cho tôi chín chắn nhiều hơn. Tôi chải lại

tóc và chọn chiếc áo dài màu xanh, tôi đã mặc chiếc áo Khôi đã mua cho tôi trong những lần về phép trước. Chiếc áo dài màu xanh của Khôi lại gây cho tôi niềm hy vọng, và trong lòng tôi bỗng như khơi lên nhiều tiếng nói:

– Khôi sẽ về, cứ hy vọng, mà phải hy vọng đi chứ Nguyễn.

Tôi nở một nụ cười trong gương, nụ cười xua đuổi hết sự sầu mộng trên khuôn mặt tôi:

– Hy vọng thật rồi, chàng sẽ về, chàng đang về, Nguyễn ơi.

Người tôi ran lên, tôi mở hết cửa sổ, nhìn ra ngoài trời, nắng mai như có những sợi bằng vàng long lanh trên lá. Và lá xanh thật xanh đập vào mắt tôi như thức tỉnh. Vậy mà mày đã khóc lóc, đã muốn chết, hử Nguyễn?

Tôi tưởng tượng lúc chàng về, tôi cũng đang đứng, đang hy vọng như thế này, và chàng sẽ đi thật nhẹ, nhưng tôi cũng nghe từng bước chân chàng thật rõ. Tôi giật mình tới hoảng hốt, khi thính giác tôi bỗng nghe những bước giày ngoài hiên. Tôi nhắm mắt: Thật hay mơ, Khôi về đấy ư? Kìa, cánh cửa mở, kìa chàng đã đứng sau tôi, sao chàng chưa gọi: Nguyễn.

– Chị!

Tiếng kêu của Phi đưa tôi về thực tại, tôi quay lại và thấy Phi đang nhìn chăm chăm vào tôi. Bất giác tôi thờ dài nhìn xuống vạt áo mình, vạt áo ánh lên một màu xanh mát dịu.

– Chị đi đâu đó hả chị?

– Chị cũng không biết đi đâu nữa.

Câu trả lời của tôi làm Phi chứng hững, chắc nó nghĩ là tôi đã phát bệnh điên. Nhìn khuôn mặt đờ ra vì ngạc nhiên của nó, tôi bỗng thấy mình phải nói lý do cho Phi nghe, biết đâu, Phi gây thêm được cho tôi niềm hy vọng đó. Tôi nói:

– Anh Sinh vừa cho biết ở đồn anh Khôi có một số người được cứu thoát và một số bị thương. Chắc rằng...

Phi reo lên:

– Chắc gì nữa, nhất định anh Khôi còn sống. Chị Nguyễn, chị không thấy sao, thằng bé đang vui mừng trong bụng chị kìa.

Tôi giật mình và phải mỉm cười với Phi, thằng nhỏ tinh mắt thiệt. Tôi cố nói lảng sang chuyện khác:

– Đạo này em hư lắm, đi suốt ngày đêm.

– Em sẽ dành cho chị một ngạc nhiên mà. Bây giờ chị đi với em nghe.

– Đi đâu?

– Lên trại của em.

Tôi đã hiểu được một phần nhưng làm bộ gắt:

– Trại gì, lại bày đặt họp hành chơi bời hả?

– Dạ, nhưng trong số đó có sự góp công của anh Khôi đó. Bây giờ chị đi với em cho vui. Lên trên đó, chắc chắn chị sẽ bớt buồn.

Câu nói của Phi làm tôi chợt thấy mình hy vọng, mừng rỡ hơi vội vàng. Nhưng tôi sợ phải ở nhà một mình lúc

này, phải nghĩ tới Khôi, hy vọng rồi tuyệt vọng, chắc chắn tôi không còn chịu nổi nữa. Nhưng lên trên đó, chắc tôi còn cô đơn hơn giữa lớp trẻ. Thà vậy còn hơn nằm ở nhà lúc này, tôi không còn nhớ ra tôi nữa. Tôi theo Phi ra sân, ngồi sau yên xe sì-cút-tơ của nó. Tiếng máy xe nổ làm tôi ỉnh cả tai, lâu, rất lâu, tôi mới nghe lại tiếng động của thành phố. Những ngày trước tôi vẫn đi làm, nhưng tôi không còn cảm giác, không nghe và không nhìn thấy gì, ngoài sự chết chóc, buồn khổ.

Xe ra khỏi thành phố, Phi chỉ cho tôi nhìn những đồng ruộng chín vàng chạy dài theo ven lộ. Lâu lắm tôi mới nhìn thấy lại một đồng lúa, ngửi chút gió xa và tôi bỗng thấy tình yêu thương quê hương bỗng bật, yêu thương đến chảy cả nước mắt... Khôi chắc cũng vậy, chàng đã đi qua bao nhiêu đồng ruộng bỏ khô, bao

nhiều làng mạc xơ xác và đã bao lần còn đau đớn hơn tôi. Vậy mà nhiều lần tôi đã oán trách chàng bỏ quên tôi, khi nhận được những lá thư chàng gửi về, tả một chuyến đi không lý do gì hết... Chàng nói: anh đi theo chơi, để nhìn thấy, để chia xẻ với cỏ cây, sông núi mình. Tôi đã cho chàng là lẩn trốn, cỏ cây mà cũng biết đau ư? Nhưng hôm nay tôi đã nhìn thấy cỏ cây, tôi đã nhìn thấy sức sống của một đồng lúa, của một khung trời, và tôi tưởng tượng ra được, ngửi được cả hơi thở thơm tho của từng cọng lúa...

– Sắp tới trại rồi đó chị.

Bên tai tôi văng vẳng những tiếng reo cười, tiếng hát... Phi chỉ vào một khu đất phía trong con lộ, bên một con sông:

– Ở đó đấy chị. Tụi em đang xây nhà cho đồng bào tỵ nạn cộng sản.

Phi chạy nhanh hơn và đổ lại bên một lùm cây nhỏ; sau lùm cây, cách xa một khoảng ngắn, tôi nhìn thấy những dãy nhà mới cất mái tôn sáng loáng, những lều vải dựng lên và rất nhiều người. Tiếng hát đập vào tai tôi, trẻ trung và hăng say hơn bao giờ hết. Phi nói:

– Mình vào chứ chị?

Tôi lắc đầu:

– Thôi mình ngồi nơi đây nghe họ hát một lúc đi, vào đó chị sẽ buồn lắm.

– Em tưởng vào trong đó nhiều người, không khí trẻ trung chị sẽ bớt buồn.

Tôi mỉm cười và ngồi xuống bãi cỏ, sau lưng tôi dòng sông vẫn lượn lờ chảy, tôi nghe âm thầm tiếng nước reo thật nhẹ, thật buồn, trôi nổi theo tiếng hát từ

phía trại vang ra. Phi nói:

– Chị, khu đất này nhìn từ trên xuống có hai nhánh giang ra, người ta đặt tên đây là khu Phượng Hoàng. Chị có nghe họ hát không?

– Có, nhưng em cần vào thì vào đi, chị ngồi đây một lát.

– Không cần, các bạn em trong ấy đông lắm. Em ngồi đây với chị.

Tôi nhìn khuôn mặt của Phi và chưa bao giờ thấy Phi dễ yêu đến như thế. Đôi mắt của Phi là đôi mắt của mẹ tôi, vùng trán rộng, và nét môi cười đầy cương nghị của ba tôi. Bây giờ Phi đã đầy vẻ đàn ông rồi chứ không còn đáng điệu ngờ nghệch của cậu con trai mới lớn nữa. Tôi cầm chặt tay Phi, hai chị em tôi nhìn nhau, tôi nghĩ đến một đứa nào nói

lên trước chắc sẽ cùng bật lên khóc mất.

Ánh nắng thật tươi, thật vàng và bên tai tôi tiếng hát nghe thật rõ, thật ồn ào, vui nhộn. Anh Khôi, tuổi trẻ đang lớn đó, tuổi trẻ đang lớn đó rồi cũng sẽ theo anh... Một đoàn nữ hướng đạo đang họp bạn trên bãi cỏ. Có tiếng còi. Tiếng vỗ tay. Tiếng hát. Và tôi nghĩ lan man. Các em rồi cũng có người như chị, các em sẽ như chị hết. Người tình của mình sẽ ra đi, sẽ chết, sẽ mất tích, hoặc trở về và chàng về nay đã cụt tay. Nhưng bây giờ, các em hát, hát thật to, hát to nữa đi, hát, và chờ đợi hy vọng, chờ đợi tuyệt vọng...

Hát với tôi trong nỗi vui hay trong cơn buồn... đời đẹp thì ta hát vẻ vang, đời buồn thì ta hát nỉ non. Em cũng đang hát nỉ non với anh đây... Hát với tôi khi chui vô quan tài... hát với tôi khi mới mang thân phận bào thai... Anh Khôi, em cùng

hát với anh nếu anh chết và cùng hát cho chúng ta đây, đừng thềm ai hát hộ ai, đừng thềm ai buồn hộ ai. Tay tôi vẫn cầm chặt tay Phi, và nước mắt tôi đã giàn giụa từ lúc nào. Tôi cầm tay Phi mà thì thầm với Khôi, dù thế nào anh cũng dành cho em một cánh tay trái.

Tôi nghĩ tới lá thư của tôi ghép trong bộ đồ trận của chàng. Anh Khôi, hãy cho em cánh tay trái còn lại...

NÔ GIỚN VỚI KẸO ĐỒNG

Át nữa đây, một nhát chổi vàng sẽ quét trên cánh đồng và Hiền sẽ ngủ một giấc no nê, êm ái. Hiền mở cánh cửa sổ, gió đêm mát rượi và thơm tho, mùi thơm này đã mười năm Hiền mới ngửi thấy. Đời sống ồn ào của thành thị như đã bị xô lùi lại. Và Hiền bỗng nhiên thấy mình nhớ Ngạc ít đi. Vậy mà mình tưởng tượng về đây mình sẽ buồn và nhớ Ngạc không chịu nổi.

Hiền nhìn ra cánh đồng, bây giờ

trắng đã đứng ngay giữa ngọn cây, khu-ya rồi đây anh Ngạc? Đừng giận em nhé, lát nữa, đợi một lát nữa thôi, nhát chổi sẽ quét những vệt đang lấp lánh trên cánh đồng, em sẽ ngủ. Nhưng nay thì Hiền muốn thức. Ở phòng ngoài nàng còn nghe tiếng khóc tỉ tê của mẹ nàng, của em gái nàng, và những bà con xa gần mà nàng không thể nào biết hết tên, nhớ nổi mặt. Tiếng khóc đó thật lạc lõng và buồn nản lạ lùng. Bà ngoại nàng đang nằm ở phòng ngoài, trong một chiếc áo quan đỏ. Buổi tối, người ta thắp trên quan tài rất nhiều ngọn nến, một bát cơm, một nén hương. Hiền khó chịu, mùi hương đó sẽ làm ngoại khó ngủ chẳng? Ngoại thật bình yên, khi Hiền về tới nơi, ngoại nằm đắp một vuông vải lụa đỏ, cả nhà bật khóc inh ỏi, Hiền cũng khóc, nhưng sau đó Hiền lại thấy không có gì đáng khóc hết. Ngoại, ngoại. Mảnh đạn ghim

về phần nào trong người ngoại? Hiền bắn khoản mà không dám hỏi ai hết. Rồi khi ngoại nằm dưới đất rồi, ngoại cũng còn nghe tiếng súng.

Tiếng súng sẽ nổ tới bao giờ. Hiền rùng mình nghĩ tới Ngạc, bây giờ chắc Ngạc cũng còn thức, cũng có thể ngón tay chàng đang bóp cò súng. Cắc... cắc, chỉ giản dị có thể mà giết người. Để em sẽ kể cho anh nghe về trường hợp của ngoại. Hiền đã nhìn khuôn mặt ngoại một lần khi mẹ nàng lật vuông khăn lên, cúi hôn xuống vầng trán nhăn nheo. Khuôn mặt chẳng có đau đớn gì hết. Chết rồi thì bình yên. Nhưng mảnh đạn đồng nó đang như thế nào trong người ngoại. Đôi lúc Hiền nghe tiếng khóc của mẹ to hơn, còn viên đạn đồng thì lầm lỳ lẫn trốn thật im. Đồ hèn nhát. Hiền nguyên rủa. Vậy mà anh thường nói anh

yêu những viên kẹo đồng. Ngạc từng nói. Anh sẽ tặng người nhân tình của em một viên kẹo đồng, để thưởng cả em nữa. Anh nói đùa đó phải không? Được chết như ngoại có đau đớn gì đâu.

Lúc này không có ai đi trên cánh đồng cả. Cánh đồng này buổi chiều Hiền đã thấy thật xơ xác, nước cạn khô và không lấy một cây mạ, nhưng tối nay, dưới ánh trăng. Hiền ngửi thấy mùi hương lúa. Mùi hương lúa này đã ướp từ mười năm về trước hay hơn nữa lận. Mười năm trước, ngoại chỉ già hơn mẹ bây giờ có bao nhiêu. Nơi gốc cây mảng cầu ở trước sân ngoại hay đứng, ngó ra cánh đồng. Mùa này sắp có chim sẻ đây, nhưng ngoại cấm các cháu giết chim sẻ nghe. Vậy mà ông Chín ở cạnh thì suốt ngày bắt chim sẻ lấy máu nhậu với rượu. Thằng Chắt, con trai ông, lượm những

xác chim đem lủi trong bếp nướng ăn. Hiền nhớ lại cái miệng dính than đen ngòm của thằng bé ốm yếu với một anh. Chắc mặt đỏ rừ những rượu, hồi chiều đã liệm ngoại vào quan tài. Anh cúi đầu nói:

– Bà chết rồi, hết ai nhắc tôi đừng uống máu chim sẻ.

Mắt anh cũng rưng rưng, cả nhà lại khóc. Tiếng khóc xoáy vào đầu Hiền những tiếng vang, tẻ nhạt ai oán. Hiền bỗng nghe rất nhiều tiếng chim sẻ riu riu, nàng gục đầu xuống khuôn cửa sổ, cánh tay áp kín mắt. Những ông sao rụng vàng cả cánh đồng. Tiếng chân ngoại nường trong gió, Hiền nghe lời dịu dàng: Ngủ đi con, ngủ ngoan, lát khuya ngoại chỉ cho coi cái chổi vàng của ông sao quét trên đồng đẹp lắm. Ngoại, con ngủ đây, con ngủ với ngoại.

– Hiền, con vào ngủ đi chứ?

Hiền mở bừng mắt:

– Mẹ.

Ánh trăng hắt vào khuôn mặt bà, những giọt lệ còn lóng lánh như những vết nhầy trên cánh đồng. Hiền bỗng nói:

– Mẹ, bao giờ thì sao vàng hóa chổi quét cánh đồng.

Hiền biết mình đã hỏi một câu hết sức ngây thơ. Đôi mắt mẹ mở to, rồi bà vuốt tóc Hiền:

– Con mệt quá rồi đó con vào ngủ đi. Sáng mai còn đưa đám ngoại.

Khuôn mặt của mẹ như già ra thêm mười tuổi, khuôn mặt mẹ giống bà ngoại như đúc.

Hiền nhìn mẹ trân trối, rồi nàng chỉ ra cánh đồng:

– Lâu quá con chưa nhìn thấy cảnh đẹp như thế này. Mẹ đi ngủ trước đi, để con canh chừng đốt đèn và thay hương cho ngoại.

– Hiền, con có sợ không?

– Con sợ lắm.

Hiền không hiểu mẹ hỏi mình sợ gì, nhưng Hiền cứ trả lời bừa. Mẹ ôm mặt khóc nức lên:

– Thôi con vào ngồi với ngoại đi, đừng sợ, ngoại biết vậy ngoại buồn lắm.

Không phải, mẹ hiểu lắm con rồi. Mẹ đứng tựa vào cửa nhìn ra cánh đồng, Hiền bỏ đi vào trong. Căn nhà thờ sáng rực ánh nến mùi trầm hương quyện đặc

gian phòng tới ngạt thở. Hiền thấy lũ em đã nằm trên cái đi văng bên trong tấm màn mỏng ôm nhau ngủ. Không khí bỗng nặng nề, Hiền nghe một mùi lạ, hăng hắc thơm nồng không thể phân biệt ra mùi gì, Hiền bỗng thấy đầu óc tê buốt, nàng ngồi gục trên chiếc ghế mây. Anh Ngạc, sao chổi đang quét bên ngoài cánh đồng đó, em ngủ đây. Hiền nhắm chặt mắt. Ngoại. Vuông vãi liệm đỏ chói trong mắt Hiền, nhưng mảnh đạn đồng vẫn hèn mặt làm thỉnh lẫn trốn. Viên đạn đó từ đâu tới! Khi bà ngoại đang mở cửa nhìn ra cánh đồng kia, buổi tối, tiếng la hét, tiếng xung phong, rồi bà ngoại ngã xuống chơi với. Nhưng rồi bà ngoại đã im lặng, nhẫn nhịn chịu đựng. Tai họa. Mấy chục năm rồi bà đã sống trong hoàn cảnh như thế. Và anh Ngạc, anh vẫn còn ngoài biên khu đấy chứ.

Cắc... cắc, cắc, viên đạn đồng, viên kẹo thật vô tình mà nham hiểm, phải không anh? Trong giấc ngủ chập chờn mệt mỏi, Hiền nghe thấy tiếng đại bác ì ầm, tiếng thét của Ngạc và những viên đạn đồng bóng đủ màu sắc, tròn như kẹo, và những đứa trẻ thi nhau nhặt, chúng đập lên những xác chết, những súng, những chiến xa. Và trong những đôi mắt mở trừng trừng nhìn lên bầu trời đầy sao, Hiền nhìn ra Ngạc, trên mình chàng cũng đầy những viên kẹo ngũ sắc lóng lánh. Trong mơ con chưa gặp ngoại đấy ngoại nhé.

Anh Ngạc.

Đám tang ngoại thế cũng đã xong, buổi sáng sớm, anh Chắc cùng những người khác đặt cỗ quan tài ngoại lên một chuyến xe ngựa. Hai con ngựa thật cần cỗi già nua kéo cỗ xe. Em đi theo sau. Đi

mà không nghĩ gì được nữa hết. Xung quanh em tiếng chiêm trống, tiếng khóc như ri. Mẹ đã bắt đầu kể lể, các em thì chưa biết mặt bà ngoại nhưng cũng khóc lóc ghê lắm. Trẻ con thường hay mũi lòng trước vẻ bi thương và khóc theo, rồi sau đó chúng lại tranh nhau những oản chuối. Còn em, em bước những bước thật nhẹ, thật êm, đêm hôm qua, em đã thức nhiều quá, trong cơn mơ thì giấc mơ lại quá hãi hùng. Đầu óc em bây giờ đã căng như da trống và đầy những tiếng bi búng. Ngoại cũng vẫn không nói gì hết, cho tới khi người ta lấp đất lên, mẹ vật người ra đất mà lẩn, ngoại vẫn bình tĩnh như thường. Sao em ước ao được bình tĩnh như ngoại quá. Em thường nghĩ, không biết khi nghe tin anh chết ngoài chiến trường (em nói đại rồi, nhưng mà thời chiến, người con gái nào có người yêu là lính mà không nghĩ thế phải không

anh) không biết em có khóc không? Em có ngất đi không? Ôi, em không trả lời được đâu anh. Nhưng ngoại đi rồi đó, em vẫn không khóc được.

Thật lạ lùng, tại sao không khóc. Khóc được có phải nhẹ biết là bao không? Em đã kể lộn xộn quá rồi phải không anh. Nhưng bây giờ, khi ngồi viết thư này cho anh, em thấy trống vắng quá. Căn nhà thờ mất cổ quan tài của ngoại như biển vẻ ảm cúng. Đêm qua ngoại nằm đó, với đèn, với khói hương có phải ảm cúng biết bao nhiêu. Và cái mùi đặc biệt mà em ngửi thấy khi đứng gần quan tài cũng mất hút. Mùi ấy bây giờ em nhận ra rồi, nó nặng nặng và tanh tanh nữa anh ạ, chắc mùi tanh là mùi của viên đạn đồng, còn mùi mặn là những buồn phiền của đời ngoại... Đêm qua em cũng đứng ở cửa sổ nữa anh, em nhìn ra cánh đồng

đầy đặc sao và em cũng có nhớ tới anh. Nhớ thật băng quơ, bởi lúc đó trong đầu em nhiều âm thanh và nhiều hình ảnh quá. Anh Ngạc, em đang viết gì đó, em lại nghe tiếng súng rồi, em không nhớ gì hết, anh Ngạc, anh Ngạc...

Ngoại, con không viết nổi đâu. Tối nay con sẽ khép kín khung cửa sổ lại. Con biết chắc chắn chẳng bao giờ có một ngôi sao vàng làm chổi xuống quét cánh đồng hết, vậy mà con cứ đợi, có phải vô lý không. Con biết rồi, chẳng bao giờ có, những huyền sử đặt ra để cuộc đời vui và hy vọng. Nhưng con không còn hy vọng gì nữa hết. Bao giờ Ngạc còn sống và trở về con sẽ dẫn chàng tới mộ ngoại, con sẽ kể lại chuyện ngoại cho chàng nghe, thật là lảm cẩm, con lảm cẩm quá rồi.

Còn mẹ nữa, một viên đạn có gì mà mẹ kể lể nguyên rủa quá vậy. Viên

đạn nào mà lại vô tình đâu, thù hằn làm gì, chúng ta chẳng giết được ai cả. Phải không anh Ngạc, vậy mà anh cầm súng đó.

Bầy chim sẻ bay sà xuống sân, nháy nhót, kêu chi chít rồi lại bay vù đi. Hiền nghe thấy bước chân mẹ đi vào, rồi tiếng bà:

– Chít khăn lên con. Khăn con đâu rồi?

Hiền đứng dậy, lại đầu giường cầm cái khăn tang trắng. Đưa mẹ chít cho. Hiền đứng yên cho mẹ chít mảnh khăn trắng lên đầu. Mấy đứa em chạy vào:

– Mẹ, con nhớ nhà quá, ngày mai mình về nghe.

– Không được, để mở cửa mả ngoại đã rồi về.

Những đôi mắt sụp xuống bất bình.
Tiếng mẹ mắng:

- Đồ hư, ngoại đánh chết.
- Ngoại chết rồi, còn đánh gì mẹ?

Ngoại chết rồi, tiếng nhắc lại dừng
dừng. Con xin lỗi ngoại nhưng những
nhát chổi vàng không bao giờ có, ngoại
đã cho con một ảo tưởng mãi, bây giờ
con hiểu ra rồi, cảm ơn ngoại.

– Con thay áo rồi đi ra đem thịt quay
biểu làng xóm hộ mẹ đi.

Hiền đứng lên nghe lời sai như một
cái máy. Nàng đem từng miếng thịt quay
và đĩa xôi vò tới tận mỗi nhà. Khi vào
nhà anh Chắc, Hiền thấy anh đang vật
lông cổ mấy con chim sẻ; cắt cổ hứng
máu. Bên cạnh, chai rượu đã vơi một

nửa. Thấy Hiền anh chùi tay vào cái quần
nâu đang mặc, khề khà:

– Trời, cô cho mần chi, ngoại mắt
đang khổ. Tội nghiệp bà, tội nghiệp.

Miếng anh méo xệch, Hiền trông
như một cái ngáp. Vẻ buồn rầu kéo đến
thật nhanh. Nhưng một tay anh còn giữ
ra giữ cánh một con chim sẻ sắp vùng
bay lên. Ngoại thấy không? Ngoại vẫn
khuyên người ta đừng giết chim. Nhưng
người ta cứ giết mà chim sẻ vẫn nhiều
như thường. Miếng thịt quay và đĩa xôi
nằm bên ly rượu pha máu chim sẻ hết
sức tro trên. Hiền bước ra khỏi nhà anh
mau như đi trốn.

Mấy đêm hôm sau Hiền bỗng khó
ngủ, nàng đã uống một hai viên thuốc
an thần. Vậy mà Hiền vẫn trơ ra. Hiền
cố tránh mở vuông cửa sổ nhìn ra cánh

đồng, nhưng tới khuya thì nàng không tìm hãm nổi. Nàng lại đứng bên cánh cửa sổ, nhìn ra cánh đồng và ngạc nhiên khi thấy mình vẫn chờ đợi. Những nhát chổi vàng không bao giờ có, tại sao Hiền lại cứ chờ? Trăng đã bớt sáng hơn mấy hôm đầu tiên và ban đêm Hiền thấy những vòng đất cằn khô, buồn nản.

Mẹ và các em đã về từ ba hôm trước, sau ngày mở cửa mả. Hiền định chiều hôm sau, nàng sẽ ra thăm mộ ngoại, sẽ từ giã và trở về Sài Gòn. Hiền sẽ mang theo món quà của anh Chắc tặng, một cái bẫy chuột đan bằng tre. Hiền cũng định mang về cái dải yếm của ngoại mà nàng đã lén đánh cắp từ hôm liệm. Anh Ngạc sẽ nhìn thấy ngoại mình. Hiền bỏ tất cả vào cái xách lớn. Và chuẩn bị trả lời những điều mẹ sẽ hỏi về những ngày ở lại sau của mình. Hiền bỗng nôn nao

như mình sắp từ biệt vĩnh viễn một nơi chốn thân yêu. Mà chắc hẳn vậy, vì Hiền biết rằng còn lâu lắm nàng mới trở về đây được. Để rồi mình sẽ viết một lá thư thật dài cho Ngạc, nói về những viên kẹo đồng mà chàng đang nô giỡn với chúng.

LĂN TỚI CHÂN CHÀNG

Hình như mẹ đang đi ngang qua cửa sổ, và mẹ đứng lại nhìn vào. Khê nằm im, mặt úp xuống gối. Khê khóc, những giọt nước mắt đọng ở rèm mi kéo trĩu mi mắt làm Khê muốn ngủ.

– Con làm gì trong đó, Khê.

Tiếng mẹ êm như một nốt nhạc cao.
Khê hơi nhếch người:

– Con bị mệt.

- Con không thể đi được với mẹ sao.
- Dạ, con mệt.

Tiếng chân của mẹ đi và mắt hút Khê cảm thấy tiếng chân nặng nề và nụ cười của mẹ đầy vẻ mệt nhọc. Mẹ sẽ giận, mẹ sẽ giận ghê gớm lắm. Khê nghĩ lát nữa đây, trong buổi cơm chiều phải làm thế nào để mẹ vui, nàng lười biếng, nghĩ như vậy mà cũng mệt lắm. Khê lại tiếp tục úp mặt xuống gối. Sao mẹ có giọng nói cao thế, và giọng nói của mẹ vỡ ra trăm điều. Tiếng nói của mẹ:

- Khê ạ, mẹ phải đưa con vào nội trú, con phải sống xa mẹ.

Xa mẹ và con không nhìn thấy chi hết sao? Mẹ sẽ đi đến một nơi khác, ba con đó, ba con bỏ mẹ hơn mười năm nay, mười năm với một người yếu đuối như

mẹ. Mẹ không yếu đuối đâu, nhưng Khê, Khê không muốn vào một trường nội trú. Một cô giáo, một chiếc giường từng bộ mặt, nó sẽ như thế nào Khê không đoán nổi. Nhưng Khê không sống như thế được.

Những lá thư tình viết cho Nhân sẽ thay đổi mắt, khung cửa sổ này, bầu trời này, cây cối nọ, người đưa thư già với bộ ka ki vàng, cả mẹ nữa, mặc kệ mẹ chứ, không ăn nhằm tới tôi đâu. Tôi không vào nội trú, tôi đi xa, nếu mẹ cần, tôi đi xa, thà vậy mà hơn đó. Nước mắt Khê lại trào ra. Cái gì mà mày khóc hử Khê? Cái gì? Khê nhớ không nổi nữa, như bình thường Khê sống cho ai? Cho mẹ, cho Khê hay cho Nhân? Mình phải hỏi ba, con đang sống cho ai đây? Khê vùng dậy, mình phải tới ba, tới ba và nói hết. Hai cha con sống xa nhau từ thừa Khê

còn nhỏ, Khê và ba ít khi gặp nhau lắm, Khê sống với mẹ và hiểu mẹ, hiểu mẹ tại sao mẹ thế nhưng không hiểu ba. Thỉnh thoảng ba cũng gặp Khê, đôi khi Khê còn thấy ba đi chơi với người vợ nhỏ, đẹp sắc sảo, đàn điểm, ả không có đứa con nào với ba.

Khê chỉ biết có Khê là con duy nhất, nhưng ba như một cái gì đã quay, khó dừng và quay mãi. Tốc độ đó không đủ tới một đời người khi vòng quay chậm, ba đã già, và mẹ, và Khê không hy vọng gì hết. Vòng quay vẫn đang quay, ba vẫn ham muốn, vẫn ích kỷ, đàn ông sống như một ngọn lửa, nóng nảy, tự kiêu, ích kỷ, cho mình là độc nhất, ba đang sống như vậy. Nhưng rồi ba cũng phải thay đổi, không ai như vậy mãi hết, ba còn cần nhiều thú, khi tất cả bỏ rơi ba, ba về, ba phải có Khê, có Khê độc nhất.

Khê chưa bao giờ nói với vợ nhỏ của ba, thỉnh thoảng ba cũng tới thăm má, vì Khê, Khê hiểu vậy. Nhưng hai người không ai nói với ai một câu dịu dàng, mắt má không nhìn kỹ ba. Đôi khi Khê cũng bắt gặp tia nhìn ăn năn của ba, rất nhanh rồi mất hút, và sau đó nụ cười của ba dễ xui người ta giết người, mẹ nói thế. Mẹ nói nhiều khi thiếu chút nữa mẹ giết ba.

– Thì bà tự do, tôi hiểu bà đang làm gì chứ, vậy thì huê.

Mẹ cười nhạt, tiếng của mẹ cao và làm đổ vỡ tất cả:

– Đừng nói nữa, anh im đi và nên ra khỏi nhà tôi sớm.

Ba im và như lời, ba hỏi thăm Khê, chuyện học, cho tiền, Khê ít khi cầm tiền

của ba, và ba đi. Mẹ không hề một chút xúc động. Khê nhìn mẹ vẫn còn đẹp, mẹ ba mươi bảy tuổi. Khê đi ra đi vào một lát, nàng ra phòng khách, mẹ đã ngồi ở đó, trang điểm và hình như cũng sắp đi. Khê cố nghiêng mặt để tránh đôi mắt đỏ hoe của mình, mẹ không nhìn Khê, mặt bà hơi rần lại:

– Khê mệt sao không nằm nghỉ, có cần gì gọi chị Hai lấy thuốc thang cho.

– Dạ, con chỉ nhức đầu thôi, giờ đã đỡ.

– Con định bao giờ vào nội trú?

Khê im lặng, nàng không định bao giờ cả và cũng không định như thế, tiếng mẹ cao hơn và như đang reo trong những ly tách thủy tinh ở trong tủ kính:

– Con phải cho mẹ biết chứ, mẹ còn công chuyện làm ăn.

– Con ở đây có gì vướng mẹ không?

Khê thấy nụ cười của mẹ thoáng qua một lát, bà nghiêm mặt:

– Có chứ, chẳng hạn con phải gặp ba của con chẳng hạn.

Khê cố gắng:

– Việc ấy ảnh hưởng gì tới mẹ không?

– Có chứ, mẹ không muốn bận lòng.

Khê muốn bật khóc:

– Nhưng con, con phải có bố của con, con phải có cha như chúng bạn.

– Mẹ có cấm con có bố đâu Khê, nhưng con phải vào nội trú.

– Con không vào.

Đôi mắt của mẹ nhìn Khê, Khê không hiểu mẹ đang giận hay đang buồn, nhưng Khê cúi lằm. Con đã lớn rồi, mẹ không thể dỗ con bằng những chiếc kẹo. Mẹ không bao giờ dạy dỗ con điều gì hết, mẹ bày cho con nhìn thấy mẹ trước mắt, và con phải học ở những tiểu thuyết nhằm nhí, ở những điều nhìn trộm ở bè bạn, ở tụi khốn kiếp cùng xóm. Chỉ có vậy thôi, con thất vọng đủ mọi thứ, kể cả mẹ.

– Mà không vào, tại sao mà không vào?

– Con không vào.

– Tại sao?

– Không tại sao cả, con không thể thiếu nhiều thứ quá vậy, dù ở bên mẹ chẳng đủ gì hơn.

– Đủ là thế nào, mẹ cho con đi học, mẹ chiều con hết, con còn muốn gì nữa?

Khe bật khóc:

– Con muốn đủ thứ hết. Mẹ.

Khe nhìn thấy một thoáng xúc động trên mặt mẹ, Khê muốn ôm lấy mẹ mà khóc nói với mẹ những điều ấm ức nuôi dưỡng từ thuở tuổi thơ. Khê đưa tay lên nhưng nàng để thả rơi xuống. Mẹ Khê lạnh lùng đứng dậy, bà nhìn Khê, đôi mắt tàn nhẫn và nghiêm khắc, bà nhìn Khê và trối buộc Khê, làm Khê hết cử động nổi. Hằng ngày Khê sống với một bóng ma là mẹ. Khê nhìn mẹ đi qua cửa ra khỏi khoảng sân nhỏ và mất hút, tà áo đỏ chói vẫn còn nóng ở mắt Khê, dáng dấp mẹ vẫn còn đè nặng tâm trạng nàng. Khê bỗng bước theo ra ngõ, nhưng mẹ đã đi mất. Khê không hiểu mình bước

theo để làm gì, nàng chắc chắn rằng nếu còn thấy mẹ, Khê cũng không can đảm gọi lại, mà chưa chắc chắn sẽ có ý đó trong đầu lúc ấy.

Khê trở vào, nàng định viết cho Nhân một lá thư, cũng tới hai tuần lễ, Khê chưa có thư cho chàng, lá thư gần nhất Nhân bảo cho nàng biết chàng sắp đi hành quân, lần này vào sâu trong rừng và chắc lâu hơn kỳ trước. Anh báo tin để em đừng mong, mỗi lần đi như vậy anh cảm thấy sắp xa em vĩnh viễn, có phải vậy không Khê ơi? Rừng không làm cho anh một an ủi nhưng rừng làm cho anh thất vọng, vậy mà anh vẫn yêu rừng, sau yêu em. Rừng cũng phải trả anh về với em chứ, em để anh vui thú cùng rừng như vậy là hơi quá.

Khê nghĩ tới lúc Nhân về, có thể tuần này khi hành quân xong, Khê có thể nghĩ

phép. Về Sài Gòn, về Sài Gòn của Nhân là cả một chương trình rộng lớn và thơ mộng. Chắc Khê sẽ thừa hết với mẹ, Khê lấy Nhân, đó cũng là một lối thoát, lấy Nhân, hết tới trường, hết vào nội trú. Nhân sẽ mang Khê đi xa hơn, rồi nàng sẽ có những đứa con, những đứa con sẽ không tội nghiệp như Khê thời thơ ấu. Nhưng còn ba hay mất ba? Khê không chịu được ba, nhưng Khê không thể bỏ quên trong đời sống mình, ba có mặt tất cả.

Một lần đang đi với Nhân. Khê gặp ba đi một mình, ba gọi Khê lại, không nhìn Nhân, dặn Khê về nói lại lời hẹn của ba. Hôm đó Khê có nói nhưng má không đi, tối đó mà theo một gã già suốt đêm, sáng lại má về ngủ một giấc đến chiều, buổi trưa Khê ăn cơm một mình và Khê lấy làm lạ hôm đó Khê ăn nhiều

nhất, nàng tươi vui và tự do, Khê ra vào với nỗi sung sướng rất mơ hồ và, nàng cũng mơ hồ thấy mình rất dễ dứt khoát được. Và niềm vui hôm đó bỗng nhiên như reo nhẹ trong tâm hồn, Khê bước nhanh lại bàn viết, nàng ngồi xuống, lấy giấy bút viết thư cho Nhân nhưng khi ngòi bút chạm một chữ đầu tiên, tay Khê bỗng khựng lại, có tiếng gõ cửa dồn dập. Ba tới chẳng? Khê đứng dậy nhìn ra, qua tấm màn cửa mỏng nơi cửa sổ, Khê thấy thấp thoáng hai gã đàn ông to cao. Khê hỏi ai đó. Tiếng trả lời là bạn của mẹ. Khê đáp mẹ tôi đi vắng. Tấm màn cửa bị xô sang một bên, một khuôn mặt lộ vào nhìn chăm chăm Khê. Khê thấy gã nở một nụ cười khả ố và nheo mắt với nàng. Khê trừng mắt nhìn lại. Hẳn bỏ màn xuống rồi tiếng chân giày bước đi. Khê nghe tiếng nói:

– Em đã ngon mà con gái em còn ngon hơn, moa sẽ bao tuốt cả hai.

Tiếng cười rộ, tiếng nói:

– Em giữ giá con gái lắm, làm bộ, mẹ sao con nấy, bấu gì.

Tiếng khác:

– Bậy, em nữ sinh. Nữ sinh chó gì.

Khê tức ứa nước mắt, nàng đứng lặng giây lâu, những tiếng nói họ như xôn xao trong đầu cùng những tiếng cười xô đuổi. Khê bỗng nhiên oán hận mẹ, oán giận ba, sự xấu hổ làm Khê muốn phát điên. Khê đưa tay dấm mạnh vào đầu rồi bỗng khóc nức nở. Tờ giấy viết thư cho Nhân vẫn nằm im như một điều nhắc nhở, Khê nổi sùng xé toẹt vò vứt xuống đất, nàng nghiêng răng bẻ đôi cây bút, nhưng không suy sút, Khê dấm mạnh

ngồi bút xuống bàn gãy gập lại, chưa hả tức, Khê đóng hết cửa sổ, đẩy chiếc ghế ngã xuống đất, lọ mực bị động rơi xoảng xuống nền nhà đổ tung, một ống quần Khê đen ngòm, nham nhở. Khê vừa chạy vào phòng trong nằm vật xuống giường, Khê bỗng thấy mệt như vừa chạy hàng trăm cây số và hơi thở nàng dồn dập, ngực Khê như bị ai dằn mạnh một tảng đá. Khê vừa khóc vừa thở, nàng muốn ngất đi, Khê hần học gọi: Mẹ, tiếng mẹ nặng như một nhát búa, và Khê nhắm mắt.

*

Hai người giằng xé nhau ở phòng khách, tiếng mẹ làm vỡ tất cả những đồ đạc, Khê thấy mẹ chạy khắp phòng, mẹ túm lấy ba, mẹ cào, mẹ tát. Ba cũng đánh

lại dữ dội. Khê thấy hai mắt mẹ máu chảy đỏ lôm, hàm răng mẹ rất chặt, ngón tay mẹ dài, đỏ chót. Ba bỗng gục xuống, lúc đó tay mẹ cầm dao. Mẹ đưa con dao lên, đâm một nhát ngọt lim, Khê kêu lên một tiếng cực lớn và mở mắt. Cơn mộng còn tới năm mười phút sau, hình ảnh rừng rợn biến hết. Mồ hôi Khê đổ ra như tắm, tiếng đồng hồ đổ làm Khê giật bắn người. Khê cố định tâm một lúc lâu mới lấy lại được chút ít bình tĩnh: Mình phải đi rửa mặt, nói với ai hay nhìn một thứ khác chắc mới đỡ sợ được, chắc mẹ cũng sắp về.

Vừa lúc đó Khê nghe tiếng nói chuyện ở phòng khách đúng tiếng mẹ, và hình như một giọng nói đàn ông nữa. Khê thở dài chán nản, mẹ sẽ tiếp tục đi suốt đêm, hay cũng có thể đêm nay tại nhà, phòng mẹ lại kể phòng Khê, nhiều đêm nghe

tiếng cười của mẹ, nghe tiếng đùa giỡn, Khê muốn phát điên, muốn la hét phá vỡ hết, Khê không làm gì hết. Mình không thể làm gì được trong nhà này. Suốt hai năm học, Khê cũng chưa phá vỡ điều gì, nàng học và quên rất chóng, chưa tiến bộ chút nào. Khê cũng thấy mình sao lãng việc học là vậy, nhưng rồi thế đó, làm sao hơn? Khê nằm yên lắng tai nghe, tiếng mẹ như hần học lại, và tiếng người đàn ông quen quá. Thôi đúng tiếng của ba. Khê vùng dậy, nàng đi ra phía cửa, dán tai vào tấm màn ngăn phòng khách. Đúng ba, ba mặc bộ quần áo xám, ngồi quay lưng ra phía Khê. Nụ cười mĩa mai của mẹ đang đậu trên môi làm Khê rùng mình. Tiếng ba:

– Em không thể bỏ bê nó như vậy được.

– Bỏ bê, anh cho như thế nào là bỏ bê.

– Nó sống cô đơn và thiếu thốn tất cả.

Mẹ cười gằn:

– Thiếu thốn, anh coi nó thiếu gì, tôi thừa sức nuôi dưỡng, lo cho nó sung sướng, nếu ở hoàn cảnh người khác, khi nó chỉ có thể học làm một cô thợ may là nhất.

– Anh muốn nói về mặt tinh thần kia, nó không được dạy dỗ.

– Nếu tôi là anh tôi ngượng lắm khi nói câu đó, anh là bố nó chứ?

Tiếng ba có vẻ xúc động, hai tay ba đặt trên bàn:

– Nếu em bận quá, em có thể để anh nuôi nó thay em.

Mẹ đứng phắt dậy:

– Anh đang nói gì đó? Hừ, anh nói như một đứa trẻ con, anh đâu còn trẻ nữa. Anh nuôi con Khê à, anh có xứng đáng không đã chứ?

Khê không nhìn rõ mặt ba lúc đó, nhưng Khê thấy đôi vai ba rung động. Chắc ba phải giận lắm, ba sẽ phản ứng. Khê muốn chạy tung ra nói cho cả hai biết là không ai xứng đáng hết. Mẹ luôn luôn găm gù, coi như mẹ làm phải hết và ba không có quyền, không có ảnh hưởng gì hết. Khê thấy ba đứng lên đi đi lại lại, mẹ vòng tay trước ngực, nét tự kiêu làm Khê khó chịu. Lúc nào mẹ cũng muốn tan nát thêm:

– Anh tưởng nó quý anh lắm sao, anh xưng là bố nó mà để tôi phải làm thứ nghề đó để nuôi nó, vậy anh đã có một đứa con nào của hạnh phúc mới chưa? Cái hạnh phúc khổ nạn của anh ấy.

Khê thấy đôi mắt ba long lên dữ dội, ba tiến lại bên má, giơ tay ra: – Nếu em còn nói nữa em coi chừng tôi...

Tiếng cười của mẹ giòn tan:

– Đừng có tưởng vậy, tôi mời anh ra khỏi ngay bây giờ, ngay bây giờ...

Mẹ cũng đứng lên và hai người như muốn vô lấy nhau, sắp vô lấy nhau. Mẹ nói như hét:

– Mày là thú, đôi lúc tao nghĩ phải giết mày, giết mày rồi đi tù thì đi, cái mặt mày như mặt...

Khê bụm lấy mặt và kêu lên: Mẹ. Nàng chạy ra đứng trước mặt hai người, Khê thấy mắt ba cũng đỏ hoe, cơn giận ông đã lên tới cực điểm. Khê òa khóc và ôm chầm lấy ba, Khê thấy bàn tay ba đặt lên tóc nàng. Tiếng mẹ đay nghiến:

– Đồ phản phúc, mày cứ theo nó đi, theo nó mà học, con đi. Dem nó đi ngay.

Ba ôm chặt Khê hơn, bỗng Khê thấy thương ba ngọt ngào, thương ba và thương cả mẹ nữa.

Nếu không có, Khê hai người có thể dàn xếp nhau thật giản dị. Nhưng ba không có con nào ngoài Khê, mẹ cũng thế, hai người không hợp nhau, không chịu nhau, nhưng không thể mất Khê, Khê vừa cố nén khóc vừa nói:

– Con xin ba má.

Câu nói của Khê tưởng hàn gắn được một chút nào, nhưng không, chỉ làm mẹ thêm cơn giận dữ. Bà trợn mắt tới ứ máu nhìn Khê, Khê bỗng nghe tiếng ba thở dài. Ba xoay mặt Khê lại và hai hàng nước mắt chảy ròng ròng:

– Khê con.

Mẹ tới ngồi xuống ghế, mặt lạnh lùng nhìn ra sân. Mẹ thật tàn ác. Khê nhìn bà xúc động.

– Dạ.

– Lần này ba từ giã con mãi, ba sẽ đi xa, ngay bây giờ và không bao giờ ba trở về đây nữa.

Khê hoảng hốt, nàng chụp tay ba quay quắt.

– Ba, không...

– Con đừng làm thế ba thêm buồn, ba không xứng đáng với con, mẹ con nói đúng. Bao năm ba chạy theo những cái bóng. Hạnh phúc của ba là đây, là con, vậy mà ba không biết, bây giờ thì không thể nào còn được nữa. Ba sẽ gửi thư đều cho con. Khê, con có khinh ba không?

Khê khóc như điên, nàng ôm ba rồi tới ôm má, nàng van vỉ hai người, nhưng không được, mẹ đã làm vỡ tất cả và mẹ thích thú với sự phung phá đó. Khê thấy mẹ đứng lên đi tới trước mặt ba, mẹ bước những bước ngắn chắc nịch:

– Anh nói đã đủ chưa, tôi chán nghe lắm.

Hình như ba không đủ sức để giận nữa, đôi mắt ba nhìn mẹ hòa dịu:

– Xuyến, để cho anh nói một vài câu cuối nữa, là anh hối hận việc làm của anh, nhưng anh không thể tha thứ việc làm của em được, em muốn phung phí tất cả, kể cả em. Anh thì không thể, anh yêu em và quý em từng sợi tóc, từng hơi thở, từng khoe mắt, tiếng nói. Vậy mà cho tới nay, anh biết anh không còn đủ sức chịu mặc dầu anh lầm lỗi.

Tiếng cười của mẹ ngạo mạn:

– Vô phúc cho tôi được anh hối hận. Chúc anh đi may mắn, quên, anh chị may mắn. Còn Khê, con không muốn theo ba và dì chứ?

Khê nín thinh, câu nói của mẹ cũng làm Khê phật lòng dù đó là lời để dẫn vật ba. Mẹ sống bởi những tối tăm nhất của tâm hồn mẹ. Mẹ không tử tế với ai cả, những người bạn của mẹ, những khách

khứa. Khê thấy mẹ vừa thờ ơ vừa tàn nhẫn, mẹ nghi ngờ hết cả mọi người. Mẹ kiêu ngạo, Khê nghĩ rằng một thời gian mẹ sẽ hết kiêu ngạo, mẹ sẽ nghĩ mẹ già quá và không ai muốn chiều chuộng một sắc đẹp tàn tạ. Vậy mà mẹ không già, hình như mẹ trẻ mãi.

Ba đứng trên một lát, ba nhìn mẹ, nhìn Khê rồi ba đi ra cửa: Chào tất cả. Mẹ hơi nhếch mép cười. Còn Khê, Khê muốn chạy theo ba để được nghe ba nói, để được nói với ba hay giữ thêm ba một vài giây ngăn ngủi. Khê có cảm tưởng như Khê mất ba thật rồi, lần này ba đi chắc sẽ ứng lời ba nói, ba không trở về nữa. Chuyến từ biệt đầy đau xót này sẽ là một ám ảnh lớn lao cho cả cuộc đời Khê sau này. Bóng ba bước thật nhanh từ khoảng sân ra mặt đường và bóng ba khuất.

Lòng Khê rộng ra niềm thương xót vô biên, như mẹ, như Khê, ba chưa bao giờ nói chuyện đó. Nước mắt Khê vẫn giàn giụa, Khê khóc cho sự đổ vỡ mà nàng hứng chịu và tự nhiên Khê nhớ tới Nhân, nhớ tới Nhân như một niềm an ủi vô bờ. Đó gia đình em thế đó. Nhân đã từng nói, anh đã từng nói em: Gia đình nào cũng thế, anh cũng vậy, nhưng mình có chọn được cha mẹ đâu, và khó ai hơn ai, rồi vẫn vậy. Nhưng em không nghĩ thế, bởi vậy em đau khổ hơn anh, em đau khổ và không có ai để chia sẻ hết. Có anh, Khê phải có anh, Khê bỗng rùng mình, tiếng nói của Nhân vừa vọng trong đầu Khê, tiếng nói không phải của người đang sống.

Tiếng Nhân gọn và rắn rỏi, Khê cảm tưởng như chàng khắc khổ hơn, đen hơn và chiến đấu can đảm hơn. Chàng đang

chiến đấu, chiến đấu tới cùng. Mình cũng phải chiến đấu, chiến đấu tới cuối cùng với hoàn cảnh, Khê bỗng thấy yêu những đoàn xe đầy binh lính đi ngang qua nhà. Họ hát, tiếng hát ồm ồm không thứ tự nhưng cảm động chứa chan tâm tình. Mỗi lần những chuyến xe đó đi ngang, mẹ bịt tai kêu nhức đầu. Mẹ chỉ thích bạn có nhà lầu xe hơi, Khê nhớ một lần đi sắm đồ với mẹ, mẹ đã nhìn một xe lính đi ngang và nói:

– Họ cứ sống mãi trong rừng mà không chán sao?

Mẹ nói với tất cả sự hồ hững vô ý nhất. Khê thì Khê nghĩ tới Nhân, chắc ba hiểu Khê hơn trong vấn đề này, nhưng chẳng bao giờ Khê muốn bỏ vào nhà trong để được ngồi một mình, nhưng mẹ gọi:

– Khê, con ngồi xuống đây mẹ bảo.

Khê, ngồi xuống ghế chờ đợi, mẹ đứng dậy đi tới ngăn kéo rút ra một lá thư. Khê nhìn qua và tái mặt, lá thư của Nhân, mọi ngày mẹ không hề để ý, không hề kiểm soát.

Khê vừa sợ vừa tức giận. Con sẵn sàng chờ đợi, đó mẹ sẽ nói gì nào? Mẹ ngồi xuống đối diện với Khê, mẹ đặt lá thư lên bàn, chậm rãi:

– Con biết lá thư này của ai chứ?

– Dạ.

– Con biết chứ?

– Dạ biết.

– Bây giờ con nói cho mẹ nghe đi.

Khê tức đến ứa nước mắt, nhưng Khê cố gắng bướng bỉnh:

– Mẹ biết cả rồi mà.

Mẹ nhếch mép cười:

– Mẹ không đọc và muốn hỏi con.

Khê nhìn xuống lá thư, đúng là thư chưa bóc thật, và hình như nét chữ của Nhân không được bình thường. Đôi mắt mẹ vẫn nhìn Khê chăm chăm. Khê cố ôn câu chuyện cãi vã giữa ba và mẹ để hâm nóng chút giận sẵn của mình. Khê tránh tia nhìn của mẹ:

– Tại sao mẹ giấu thư của con? Sự thật con không còn nhỏ như mẹ tưởng nữa.

– Mẹ biết thế, bởi con không còn nhỏ nữa nên mẹ mới để ý tới con. Từ lâu mẹ xao lãng, mẹ xin lỗi từ nay mẹ không xao lãng. Mẹ nghĩ lại rồi, con không vào nội trú và mẹ không đi xa. Mẹ sẽ dạy dỗ

con từ đầu, phải thế, dù con oán mẹ. Có phải thư này của người lính không? Con yêu một người lính rồi tương lai con sẽ ra sao? Khê, con chưa nghĩ tới chứ? Chưa kể những thứ khác, con có định sống cho con không?

Khê cắn môi:

– Dạ thưa mẹ, con sống cho con chứ, bởi con sống cho con nên con yêu anh ấy. Quan niệm của con khác mẹ, con không đặt tiền tài chức vụ, những thứ đó không bền...

– Con nói hay lắm, con có thể lên diễn thuyết được, mẹ không ngờ con đã tiến bộ thế. Vậy mà xưa nay mẹ cứ ngỡ con nhỏ bé như mẹ tưởng. Không sao? Vậy con quan niệm hạnh phúc như thế nào?

Nụ cười của mẹ trông ròn rợn. Khê bỗng thấy nhũn cả người, mình không thể nói với mẹ nổi, mẹ sinh ra như để chiến thắng. Khê nuốt nước bọt:

– Con không biết.

– Con không biết? Con nói vậy là dối, con biết hết. Có phải con định nói mẹ sống không đúng đắn, ham vui ham tiền không? Mẹ không vội cãi với con, tới tuổi nào đó, tự nhiên con hiểu. Thôi bỏ chuyện đó đi. Mẹ muốn biết chúng con yêu nhau bao lâu rồi?

– Dạ hai năm.

– Hai năm?

– Dạ.

– Và đã đi tới đâu?

– Chưa tới đâu hết, anh ấy đang ở ngoài mặt trận.

Khê nghe tiếng mẹ kêu lên:

– Ngoài mặt trận, con có chắc người ta trở về cưới con, con lằng mạn lắm.

Khê đáp:

– Con tin anh ấy sẽ trở về.

– Con tin như vậy?

– Dạ, con tin như vậy.

Mặt mẹ bỗng nghiêm lại:

– Sao con không cho mẹ biết?

Khê chống chế:

– Con thấy chưa đến lúc thưa với mẹ.

– Thế bao giờ mới đến lúc hở, mẹ không ngờ con hư đến thế.

Khê nóng mặt:

– Có bao giờ mẹ có thì giờ nói chuyện với con đâu, với lại mẹ đâu có để cho con nói. Con sống và mặc con lớn lên, mẹ thích bên ngoài hơn, mẹ mặc xác ai khổ.

Khê thấy đôi mắt mẹ dịu lại nhưng vẫn đủ làm Khê phải gờm:

- Nếu mẹ muốn, mẹ cứ bóc ra đọc.
- Mẹ muốn chính con đọc cho mẹ nghe.
- Không.
- Cầm lên.
- Không, không bao giờ.
- Khê, cầm lên đọc mau.

Đôi mắt mẹ quắc lên dữ dội, người Khê như trôi trong cơn sốt. Khê không muốn vùng dậy, muốn thoát ra ngoài

bầu trời, chắc tan được ít nhiều u uất. Nhưng đôi mắt mẹ sáng như mắt một con báo. Mẹ muốn sỉ nhục con? Việc gì con nhục, mẹ muốn đọc, mẹ không đọc được. Muốn con đọc, muốn tôi đọc sao? Tại sao tôi không đọc được nhỉ. Tôi đọc, tôi đọc. Với lại em cũng cần biết anh viết gì trong đó. Lâu quá rồi vắng thư anh, em đọc, em đọc cho má nghe nữa. Nào anh nói gì nào: Em yêu dấu, em yêu dấu. Khê cầm lá thư trên tay xé toạc, cơn giận bùng nổ lòng bùng. Tiếng quát của mẹ làm Khê cứng người lại:

- Khê.
- Con xin lỗi mẹ.

Khê nhận thấy cử chỉ của mình quá đáng người ngồi trước mặt không phải là mẹ mình ư? Khê chấp lá thư lại, nhìn mẹ, đôi mắt của mẹ bỗng như lửa chiếu

vào mặt Khê, Khê cúi xuống lá thư, run giọng:

Em Khê,

Anh không tưởng nổi anh còn đủ sức viết lá thư này cho em, ái tình đã nung cho anh chút sống tàn, Khê, em hiểu chứ. Một chân anh đã ở lại trong rừng già. Anh tin bây giờ lá vàng đang vỗ về ôm ấp nó và nó cũng đang nhớ em khóc khô héo. Khê ạ, anh mệt lắm, anh chỉ viết được chừng này thôi, viết thư ngay cho anh, may ra anh còn đọc kịp...

Khê tưởng là Khê sẽ phải khóc thét lên, Khê tưởng là Khê phải chết giấc, nhưng sự đau đớn không thể cao thêm hơn được nữa. Khê đặt lá thư xuống bàn, mẹ cũng ngồi im như một tượng đá. Khê muốn nói với mẹ một câu. Khê muốn mỉm cười với mẹ một cái. Vậy mà Khê

không làm được gì hết. Khê dính chặt vào chiếc ghế, Khê muốn chiếc ghế bay lên và mang Khê đi. Trong Khê đang sườn mướt tang chế. Lá thư nằm giữa bàn, còn đó hơi thở Khê, còn đó khuôn mặt mẹ. Mẹ đứng dậy.

Khê nhìn thấy mẹ đứng dậy, mẹ tới bên Khê, nhắc Khê lên và dìu Khê vào phòng. Khê nằm xuống giường, ngoan và hiền. Khê không muốn nói năng gì hết. Nếu Khê nói được Khê cũng sẽ vỡ tan nát. Trong đầu Khê như có những chuyến xe cam-nhông chạy qua và tiếng hát hành quân dồn dập, tiếng hát làm rụng hết lá vàng và chiếc chân của Nhân bỗng đứng lên nhảy múa, Khê nghe tiếng khóc thốn thức của mình, tiếng khóc bi thương kéo dài và nhiều tiếng khóc khác nữa.

Khê nhắm mắt, mệt không thể tả.

Phải viết thư cho anh may ra còn kịp...

Khê ngồi bật dậy, cái gì làm cho Khê tưởng Nhân đã chết, chàng không thể chết và chàng quay về. Nhất định Khê sẽ lấy Nhân, lấy chàng và mỗi năm hai đứa cúng giỗ cho cánh chân lẻ loi trong rừng già. Anh ạ, chắc nó sẽ làm một chuyến phiêu lưu, ôi cánh chân giang hồ, một đời giang hồ. Mình phải biết, trong đêm tối này chắc Nhân đợi mình từng phút, Nhân sẽ nhìn ra bầu trời đầy sao và nhắc tới tên mình trước nhất, Nhân sẽ hỏi xung quanh:

– Có ai thấy thư của người yêu tôi không, xin làm ơn đưa giùm tôi, nàng

gửi cho tôi từ buổi chiều, đêm tối mang tới chóng lăm. Có ai thấy nàng tới đứng bên tôi không?

Chàng đang nói mê đấy. Chàng đang nói mê và khi chàng tỉnh dậy chàng sẽ khóc lóc nhớ tiếc rừng, oán hận rừng và thương nàng. Mẹ nàng đã đi từ chập tối, chắc trong lúc Khê thiếp đi, còn ba nữa, có lẽ chuyến xe cũng mang ba xa Sài Gòn hàng trăm cây số. Không ai biết Nhân đang chết hết, chàng sẽ chết từ một cánh chân còn lại, hai tay, chàng sẽ chết hết cả người nhưng mắt chàng, tim chàng còn đợi thư nàng tới. Mình viết ngay, viết ngay đi chớ. Em viết đây: Anh Nhân, trời ơi, em yêu anh biết mấy, có phải một cánh chân của anh đi phiêu lưu không, chúng mình cùng khóc cho nó anh nhé. Cộc cộc cộc, ai đó, ai gõ cửa vậy. Cộc cộc, ai? ai? Tôi không muốn gặp ai lúc

này đâu, đừng gõ nữa, vô ích, tôi không mở. Tiếng gõ gấp rút hơn, cầu khẩn hơn. Khê đi tới nép bên cửa:

– Ai đó.

– Tôi.

– Tôi là ai, nhà đi vắng hết không mở cửa đâu.

– Có phải cô Khê đó không?

– Không phải, nhưng muốn gì.

– Tôi muốn gặp cô Khê.

– Tôi không tiếp ai giữa đêm hết, có phải là bạn của mẹ tôi không?

– Cô bảo gì, bạn của mẹ cô?Ồ không, tôi là bạn của Nhân, cô nghe rõ chưa?

– Bạn của Nhân?

– Tôi là bạn của Nhân, vậy cô Khê, cô mở cửa cho tôi vào chứ?

– Bạn của Nhân, bạn của Nhân à, vâng tôi mở đây.

Khê mở cửa và tránh sang một bên, người đàn ông ào vào như gió. Khê trở mặt nhìn, người thanh niên còn trẻ hơn cả Nhân: mặc quân phục, vẻ trẻ thơ trên khuôn mặt chàng như một niềm vui reo nhẹ. Khê bàng hoàng. Người này đem tin của Nhân tới? Khê mời khách ngồi và nàng không biết phải hỏi chàng như thế nào về Nhân. Khách nhìn thẳng vào mặt Khê một giây và mỉm cười nhẹ:

– Tôi là Hiễn, Nguyễn Cảnh Hiễn.

– Ông là bạn của Nhân?

– Chúng tôi cùng một đơn vị và hơi thân nhau.

– Vâng, tôi có nghe anh Nhân nhắc tới ông.

Khê nói dối vì sự thật Nhân không bao giờ nói tới chuyện đó. Khê nhìn thấy chút bần khoản trên mặt Hiến, như có điều gì nửa muốn nói nửa muốn giấu đi. Khê mân mê hai tay và lặng yên chờ Hiến nói, một lát, giọng Hiến buồn buồn:

– Gần đây cô có nhận thư anh Nhân?

– Vâng, tôi vừa đọc được ban chiều.

– Ban chiều? Sao thư đi chậm vậy nhỉ?

– Tôi không biết.

– Cô biết Nhân bị thương chứ?

– Anh ấy mất một chân.

Giọng Hiến như một nhát búa:

– Anh ấy mất tất cả.

Khê choáng váng muốn ngã vật xuống nhưng nàng gượng lại rất nhanh, việc đã đến và không thể không đến được, bây giờ anh đã phiêu lưu, và chiếc chân cô đơn của anh vẫn nhảy múa trong rừng sâu, chúng nó hát cùng lá vàng để làm ma cho anh, chắc vậy. Khê hỏi Hiến một câu thật ngơ ngẩn:

– Anh ấy chết rồi à.

Hiến nhìn Khê bằng con mắt thương xót, Khê muốn khóc thật lớn, nhưng sự khổ của Khê đã nóng khô dòng lệ, Khê như người mất hồn, nàng ngồi im nhìn ra khung cửa sổ, bên ngoài khoảng đen tối thui như đồng lửa với nỗi âm u của hồn nàng. Chàng chết thật rồi, chỉ còn chiếc chân quay lông lốc trong xác lá. Em biết làm gì đây, em biết khóc anh

thế nào, nhưng em khóc anh bằng tất cả, bằng tất cả nỗi thống khổ của em.

Anh Nhân, anh chết rồi ư? Anh chết thật ư? Vậy anh không cứu em ra khỏi đâu hết. Em cũng muốn chết, nhưng chết bằng cách nào, không, em chỉ muốn bay trong đêm để gặp hồn anh than khóc. Khê cắn chặt môi và tất cả máu trong người nàng tan loãng hết, từng dây máu nhỏ biến dần, thân thể rỗng lưu thông từng mạch buồn đen rậm.

– Khê, cô khóc đi, đừng cố gắng thế.

Khóc đi, khóc đi Khê, đừng cố gắng thế, khóc đi, Khê mở lớn mắt nhìn Hiễn, khuôn mặt Hiễn bỗng nhòe nhoẹt trước mắt Khê, đôi mắt đó là của Nhân, khuôn mặt đó là của Nhân, mái tóc đen nữa, Nhân đang ngồi đó, Khê kêu lên:

– Nhân, anh Nhân.

Và nàng ấp xấp cả người xuống gạch, hơi mát quần vào má nàng như bàn tay ai vuốt ve, tay Khê dang ra như ôm lấy người tình. Hiễn đỡ Khê dậy, giọng tràn xúc động:

– Khê, cô Khê, cô khóc đi và bình tĩnh lại.

– Tôi đang làm gì thế hở anh, đâu, anh cho tôi coi thư chàng.

– Cô bình tĩnh lại đã.

Khê bỗng cất tiếng cười khan, tiếng cười như cùng với tiếng cười xô đuổi của Nhân, và Khê cười mãi, sợ thôi cười, tiếng của Nhân sẽ biến mất. Khê muốn khóc lắm, tim nàng như có một bàn tay bóp chặt dần, chặt dần và nàng muốn nghe thở. Anh ấy chết rồi, đó, chắc mẹ

hài lòng, người hài lòng nhất phải là mẹ, đi báo tin vui đi, gã binh nhì đã chết, tương lai còn đâu, hạnh phúc còn đâu, con có thể trả lời mẹ được rồi, đi, đi, đi để trả lời mẹ, đó là điều con có thể trả lời mẹ, tiếng cười của mẹ linh lắm, giọng nói của mẹ tan nát hết, đổ vỡ hết, ai đã từng nghe giọng nói của mẹ cũng phải một lần chịu.

Định mệnh mà, phải vậy mẹ, con sẽ trả lời cho mẹ. Bây giờ mẹ muốn con vào nội trú, mẹ muốn con đi xa, muốn con sống với ba, con sống được hết. Bây giờ con đã có Nhân bên cạnh. Nhân đã bỏ rừng về với con, rừng phần nộ giữ mất của anh một chân, nhưng chúng mình có ba chân lận, ba chân sẽ vững vàng biết mấy. Hạnh phúc, hạnh phúc, anh Hiễn, anh đừng thương xót tôi.

– Anh đừng thương xót tôi, tôi có đủ can đảm để sống.

– Tôi muốn giúp đỡ Khê.

Khê cười hăng hắc:

– Giúp đỡ tôi được ư? Anh giúp tôi làm Nhân sống lại, anh chết thay Nhân đi, anh Hiễn. Trông anh, tôi thấy Nhân, vâng anh đừng vận quần áo của Nhân chứ?

– Khê muốn tôi phải làm gì bây giờ.

Không ai an ủi Khê nổi hết, kể cả mẹ, nhưng Khê phải nói với mẹ, nói để mẹ làm vỡ ra và Khê được khóc. Khê gạt mái tóc phủ gần kín mặt, nói với Hiễn:

– Anh đưa tôi ra khỏi đây đi, tôi muốn ra khỏi nhà.

– Khê đi đâu đêm nay?

– Mẹ tôi, tôi phải gặp mẹ tôi may ra còn kịp.

Mình nói gì thế? May ra còn kịp, hay mình định tự tử, con Khê tự tử, anh có muốn thế không? Nhưng phải gặp mẹ trước đã. Hiển dìu Khê ra xe, chiếc xe jeep nhà binh đậu trước ngõ. Hiển lái xe thật chậm, Khê luôn miệng giục đi nhanh:

– Nhanh lên anh, anh cho tôi xuống Bar Sông Hương, mẹ tôi ở đó, anh biết mẹ tôi làm gì chứ? Bar Sông Hương, tôi tới lần này là lần thứ hai, lần thứ hai và chắc không bao giờ còn tới đó nữa.

Hiển lái vòng quanh một vòng ở bờ sông, chàng dịu dàng nhìn Khê:

– Khê cứ nói chuyện đi, Khê nói chuyện được tôi vui lắm.

– Anh Nhân cũng vậy, anh ấy cứ thích nhìn tôi nói.

– Khê nói chuyện hay lắm, tôi có đọc thư Khê gửi cho Nhân, tôi đọc cho Nhân nghe kỳ Nhân bệnh nặng.

– Anh ấy bệnh nặng thế mà không chết, số anh may lắm, anh ấy không chết đâu.

Khê gục mặt xuống hai cánh tay, đầu óc trống rỗng một cách khủng khiếp, như mọi cân não rời rã và lẫn lộn lốc. Chúng tách rời Khê ra từng phần nhỏ không liên hệ gì với nhau hết, khi mảnh này biểu Khê khóc thì mảnh khác bảo Khê cười, mảnh khác nữa giục Khê nói nhảm. Khê không kìm hãm nổi, Khê muốn nổi loạn, nổi loạn trong thân thể mình và đập nát ra. Khê bỗng gục vào vai Hiển, không cảm giác nào hết.

– Khê.

– Anh tới Bar Sông Hương đi, mẹ tôi ở đó, anh có thích tôi giới thiệu anh với mẹ tôi không, nhưng coi chừng, mẹ tôi dính líu đen đui với những người bà gặp. Anh thích không?

– Thích, tôi thích lắm.

– Anh dừng xe lại đi, coi đã tới chưa?

– Đây, tôi dừng xe lại đây. Hiển dui Khê xuống xe, Khê sổng sộc chạy vào quán, bắt cần, ai nhìn tôi, ai cười tôi, tôi bắt cần. Khê xô người gác cửa sang một bên và ùa vào quán. Khê nhìn quanh quất, nhớn nhác mãi mới thấy mẹ ngồi ở tận cùng một góc tối và hình như ngồi trên lòng một người lính trẻ. Người hùng của mẹ đó, vậy sao mẹ ghét chúng con, Khê chạy rất nhanh tới và nhìn mẹ trân trân. Mẹ đứng dậy khỏi lòng người lính:

– Cái gì vậy, cái gì vậy Khê?

Tiếng nói của mẹ vừa ngạc nhiên vừa giận dữ bỗng như được ai kéo nhẹ lên cao và buồn bã vỡ nát ra hết. Khê bỗng khóc nức nở, nước không phải là nước mắt mà máu được hâm nóng, chảy ra như suối ở hai mắt. Lúc này Khê nhìn rõ hết được mọi thứ trước mắt, nhìn rõ thấy mẹ, hai tay Khê bầu vào vạt áo và giọng nói tuồn tuột bay ra trước khi Khê há miệng nói:

– Mẹ, Nhân chết rồi.

Người lính trẻ ngược mắt lên nhìn Khê, môi còn ngậm một miếng thuốc cháy dở. Trời Nhân đó, Nhân đó mà, đôi mắt sâu đen và mái tóc, hăn giống chàng như tạc. Trong một phút, Khê như điên dại, có phải anh cho em nhìn thấy anh lần cuối cùng ở người lính trẻ kia không? Và

mẹ, mẹ đã làm gì thế? Khê lạnh ngắt tay chân và nàng bỗng quay người chạy. Hiễn đang đi vào nửa chừng, Khê xô thốc cả người vào Hiễn. Hiễn đưa tay chưa kịp đỡ Khê đã chạy và ra cửa, và gục mặt vào cửa xe:

– Anh Hiễn, anh mang tôi đi đi, tôi không chịu được cái gì nữa hết.

Mẹ cũng đã chạy ra theo, người lính trẻ cũng đã chạy ra:

– Cô ấy làm sao thế?

Mẹ ôm lấy Khê, nước mắt mẹ cũng trào ra. Phải biết là mẹ thương Khê, tiếng mẹ thay đổi hẳn:

– Khê, con ơi, con tỉnh.

Khê nghe tiếng nói của mẹ, khi mẹ thay đổi thì con tan nát hết rồi, con khô-

ng còn gì để hy vọng để sống nữa. Nhưng cảm ơn mẹ, bây giờ con theo chàng đây. Khê bỗng rũ người xuống như một cành khô héo, người đỡ Khê là Hiễn, trong cơn đau đớn mê người, Khê mơ hồ nghe tiếng mẹ khóc:

– Khê ơi, mẹ sẽ cùng con đi tìm ba, ba nói đúng, mẹ đã ích kỷ và thù hận nhiều quá.

Khuôn mặt ba sáng rực rỡ trong cơn mê của Khê, và rồi Khê gặp Nhân, Khê gặp cả chiếc chân của chàng nữa. Nhưng tất cả đều không ở với Khê lâu, tiếng Nhân vọng từ cõi chết:

– Từ già em, Khê, từ già em.

Khê đưa tay níu chàng lại, nhưng Nhân thoát đi như một chiếc bóng, chiếc chân nhầy nhụa máu cũng cong cóc đi

vào rừng. Khê bỗng thét lên tuyệt vọng, nàng tỉnh dậy, đầu óc vẫn mù tăm trong cơn hành hạ thống thiết. Khê đang nằm ở trong xe, đầu gối lên đùi mẹ. Tiếng mẹ nói với Hiễn

– Con chở má tới bệnh viện, phải đưa em vào đó.

Khê nghe mẹ gọi Hiễn bằng con mà nàng nghĩ mãi không ra tại sao, và Hiễn có liên hệ gì. Khê mệt mỏi nhắm mắt, gió tạt vào thái dương Khê làm đầu óc Khê nhức buốt. Khê thấy chiếc xe lao vùn vụt trong không khí và tuột xuống dốc cao. Hình như bàn chân của Nhân chạy trong gió, Khê nhìn theo, nhìn theo mãi...

Từng chuyến xe lại chạy rần rật trên đầu Khê, tiếng hát ồ ồ của hàng trăm người lính, tiếng hát của Nhân thì xa

xôi hơn, sâu trong rừng đề là vàng, cùng trắng và bàn chân nhảy múa. Xe đổ dốc như vũ bão, Khê lăn mãi, lăn mãi tới chân chàng.

TỈNH NHỎ

Trâm khép cánh cửa sổ, tia nắng
hắt nằm dài trên nệm giường
chợt biến rất nhanh. Có tiếng máy radio
dưới phố lè nhè một điệu vọng cổ buồn
nản. Trâm bỗng nhớ nôn nao một bài ru
quê ngoại buổi trưa. Chiếc ghe máy rên
ở bên sông và tiếng rao quà vặt: Bánh đa
nóng đây, bánh đa đây. Trâm nằm xuống
trên vệt nắng vừa biến mất, tấm “ra” còn
ấm nóng. Gió ngoài hiên lay lắt cành cây
nhãn sát cửa sổ, thỉnh thoảng Trâm nghe

cả tiếng lắc cắc, tiếng rột rẹt của hai con rắn mỗi ở trên cây đuổi nhau.

Trâm bỗng nhớ Sài Gòn vô hạn. Thật là buồn cười, vừa nhớ quê ngoại ngay đó, lại nhớ nôn nao Sài Gòn. Mình hỏng mất rồi. Trâm nhớ lại chị Xinh thọt một chân, cả ngày cứ cà nhắc đi vô trong xóm rồi trở ra ngoài xóm. Không biết chị ấy có chồng chưa? Mà có chồng rồi chị ấy cũng bỏ đi. Đời sống chị cực như chó. Chắc vậy, bởi vì chưa lấy chồng chị cũng đã cực như chó. Vừa ngu dần, vừa lảng tai lại chột một con mắt, thọt một cái chân. Dễ gì? Trâm thương hại chị Xinh. Oái ăm thay, tên chị là chị Xinh. Nhưng chị Xinh thì đối với Trâm đây kỷ niệm, một buổi chiều, chị Xinh đưa cho Trâm một lá thư, hồi đó Trâm mười bốn, mười bốn vào năm bà ngoại mất. Lá thư của

Lục từ giã Trâm lên tỉnh học. Chị Xinh nói:

– Cậu Lục đưa cho cô và cho tui hai đồng.

Hai đồng với một lá thư, kỷ niệm của chị Xinh là đó.

Trâm nghĩ vẫn vợ, lát nữa đây Trâm phải nhắc chuyện ấy với Lục. Nhưng lát nữa đây liệu Lục có về. Hoài công, khi Trâm bỏ Sài Gòn đến tỉnh này thăm Lục, Lục lại đi công tác vắng. Trâm thì muốn dành cho người yêu một niềm bất ngờ, thật bất chợt và Lục sung sướng biết bao nhiêu? Thế nhưng đến nơi Lục lại đi vắng và Trâm nằm một buổi trưa vắng vẻ nơi khách sạn nghèo với nỗi hiu quạnh một mình.

Trâm cố dỗ dành cơn buồn ngủ

nhưng nàng cứ thao thức mãi. Hình như có một sự thao thức nào rần rật trong hồn mà giấu mất cảm giác. Có tiếng chân giầy nện đều đặn ở cầu thang, đi ngang qua phòng Trâm và xa dần. Rồi tiếng kẹt cửa, tiếng tăng hắng phòng bên. Một lát Trâm nghe tiếng đàn bà cười, tiếng cười hăng hắc đến nổi gai ốc. Trâm đưa tay bịt kín hai tai và nhắm mắt lại, Trâm bỗng mệt mỏi dần và muốn thiếp đi.

Trong mơ hồn Trâm nghe thấy tiếng đập cửa. Trâm vùng dậy lắng nghe. Tiếng đập cửa ở phòng bên, ở phòng mà Trâm vừa nghe thấy tiếng cười. Trâm nghe thấy hết. Tiếng xô cửa, tiếng gào la; tất cả hòa lẫn với cái không khí oi bức buổi trưa âm ỉ, bức tức. Rồi có tiếng cào xé huỳnh huých, tiếng kêu cứu và tiếng chân xô đuối xuống cầu thang. Trâm mở hé cửa nhìn ra cùng một lượt với các căn

phòng bên. Một thanh niên đầu bù nhìn Trâm nhe răng cười:

– Bắt ghen đó cô ơi. Ở đây vậy là thường. Hi hi, vui quá.

Trâm vội tụt đầu vào và đóng cửa lại, tiếng bàn cãi bây giờ như chát cả dãy hàng lang chát hẹp. Trâm thấy tai mình ù đi, nàng ngồi xuống ghế và bắt đầu một lá thư cho Thảo. Trâm viết: Em Thảo. Và nàng ngồi im lặng giây lâu, tờ giấy trắng vẫn mặc nhiên trước mắt Trâm. Em Thảo, chị đang ngồi trong khách sạn, buổi trưa và cảm thấy mệt mỏi quá. Anh Lục không có ở nhà, nếu đợi đến mai không gặp, chị sẽ về. Trời ơi, chị sẽ không chịu nổi ở đây đâu. Thật đó Thảo, chị mệt mỏi quá. Cả buổi trưa chị không ngủ. Không biết tại sao chị chán thế, không hiểu gì hết. Chị muốn nói với em, nhưng nói cái gì chị lại quên rồi...

Tờ giấy vẫn mặc nhiên trước mắt Trâm. Trâm bỗng thấy sự tro trên của mình ở đây. Ở đây không phải chỗ nàng đến. Tờ thư của Thảo bay xuống sàn gạch rồi lăn vào gậm giường. Trâm đứng bật dậy nhưng nàng không nhặt gì hết.

Không khí ồn ào bên ngoài lắng dịu dần, rồi những tiếng kệt cửa, tiếng gài cửa. Giây lát lại chìm trong yên lặng. Trâm lại nằm xuống, lần này Trâm đã thấy buồn ngủ thực. Khuôn mặt chị Xinh hiện ra nửa tím nửa vàng. Số phận, chao ơi, số phận. Trâm rùng mình và hoảng hốt mở lớn mắt. Nhưng căn phòng như tối hơn và hình ảnh khốn nạn của chị Xinh cứ lớn vồn hoai trong đầu óc. Khi chị cười và đưa lá thư, Trâm thấy những cái ghét đóng bợn trên những chiếc răng nhọn hoắt, và đôi bàn tay có những mụn ghẻ ruồi. Trâm tự nhủ: Mình phải đợi gặp

Lục, phải gặp Lục. Số phận con người đã thế. Trâm nằm im một lát và quên hết, cả dây khách sạn dài, cả hành lang sâu hút và khuôn mặt Xinh. Khi quên Trâm thấy mình bật khóc.

Đã hai ngày rồi. Lục cũng chưa thấy về. Mọi người trong khách sạn đã bắt đầu nhìn Trâm với đôi mắt dò xét. Trâm sợ những tia nhìn đó và cố tránh. Nhất là anh chàng ở số 13, cách phòng Trâm một căn, đã nhìn Trâm với nụ cười rất nham nhở. Hắn có một cây lục huyền cầm, một chiếc radio nhỏ và bộ đồ ngủ màu vàng. Trâm chỉ thấy hắn có một bộ đồ ngủ màu vàng, và diện suốt hai ngày nay. Buổi sáng khi Trâm đi xuống phòng rửa mặt, Trâm đã thấy hắn đứng ở đó. Hắn mỉm cười chào Trâm, Trâm đáp lạnh lùng: Cảm ơn. Rồi tự nhiên rửa mặt. Hắn có vẻ nhìn trân tráo đứng nhìn

cho hết cuộc rồi mới leo đèo theo sau Trâm. Gần đến cửa phòng Trâm hẳn làm vẻ lịch sự mở cửa cho Trâm rồi đứng qua bên thủ lễ:

– Buổi chiều xin mời cô sang phòng tôi nghe dạo đàn.

Thấy Trâm im lặng hẳn nói tiếp:

– Cô không thích âm nhạc chẳng?

Trâm vừa giận vừa tức cười. Nàng nói cảm ơn rồi đóng cửa phòng lại. Một lát Trâm nghe tiếng đàn nổi lên và tiếng hát. Hẳn hát giọng ô ô, thật ngộ mà cứ cố cho thật to. Không hiểu hẳn thuộc hạng người nào và làm tưởng Trâm là hạng người nào. Trâm soi gương xem mình có gì khác lạ, Nhưng không, vẫn khuôn mặt đó, đôi mắt đó. Vẻ buồn đó. Lục thường nói:

– Em khác người ta thật đó, ở em, cái gì cũng vừa trầm mà lại vừa sôi nổi?

Trâm không biết lời nói của Lục có đúng không Nàng vừa trầm tĩnh vừa sôi nổi? Tôi mà trầm tĩnh, tôi mà sôi nổi. Thật ra tôi không hiểu gì về tôi hết. Mình phải đi hỏi thăm Lục đã về chưa mới được. Nhưng khi nghĩ đến các cổng sắt với cái bót gác trình giấy tờ, Trâm lại ngại ngùng. Chắc các ông lính sẽ cười mình chết, làm gì mà hỏi tới hỏi lui hoài. Một lần, một người lính gác cửa hỏi Trâm:

– Tiếc quá, Trung úy không cho biết đi bao lâu. Cô là người nhà của Trung úy?

Câu nói đó điểm một nụ cười làm Trâm đỏ mặt, Trâm ấp úng nói:

– Không...

Và bỏ lửng câu cuối, vì Trâm chưa tìm được câu nào để nói. Thật là mình buồn cười chết đi được.

Tuy vậy Trâm cũng mặc áo ra đi, nàng chọn bộ áo hàng trắng, nếu Lục đã về và trông thấy nàng chắc Lục sẽ thích thú vô cùng. Vì Lục vẫn dặn Trâm:

– Em nên mặc màu trắng, màu áo đỏ mát mắt anh lắm.

Xuống đường Trâm gọi một chiếc xích lô đạp, phố phường ở đây không gọn vẻ xôn xao. Trâm đưa mắt nhìn những cô gái đi bên đường và khen thầm vẻ duyên dáng riêng biệt của họ. Trâm cũng nghĩ tới Lục, biết đâu Lục cũng khen vẻ duyên đó. Trâm thấy tức tức và buồn. Sao Trâm vẫn trẻ con, hay Trâm vẫn sẽ trẻ con hoài với Lục.

Trâm tưởng tượng lúc gặp Lục, nhất định phải bắt anh ấy dẫn mình đi quanh một vòng hết thành phố mới được. Mà không, phải đem anh ấy về khách sạn để tặng quà cho anh ấy đã chứ. Trâm nghĩ tới chiếc áo len màu xám xẫm mà nàng đã đan cẩn thận từng đường len hơn một tháng trời. Trâm đan thì Lục mặc phải vừa chứ không thể chê vào đâu được. Ở tỉnh lẻ trời hay rét bất chợt mà cũng hay nóng cháy da. Như hôm qua trời còn nóng bức mà sáng nay bỗng dịu dàng lạ. Lục phải đi hành quân, đi công tác luôn luôn và sẽ đem nó theo bên mình. Đem nó theo là nhớ em đó. Anh Lục.

Cánh cửa sắt đỏ xẫm đã hiện ra. Trâm bảo dừng xe nhảy xuống. Người lính gác cổng như đã quen mặt Trâm, nở nụ cười chào. Trâm chào lại và đi đến gần, vẫn

rụt rè, thật Trâm ngán Trâm hết sức vậy đó:

– Anh Lục tôi đã về chưa, thưa ông?

– Dạ để tôi gọi điện thoại vào hỏi xem, tôi chưa trông thấy Trung úy sáng nay.

Người lính nhắc điện thoại lên quay. Trâm hồi hộp chờ đợi và khi người lính đặt điện thoại xuống, lắc đầu thì Trâm thất vọng muốn bật khóc:

– Thưa cô, Trung úy chưa biết bao giờ về. Theo giấy lệnh thì Trung úy đi hai hôm, nhưng chắc có việc gì chưa về được.

Trâm căn môi đứng thờ một lúc rồi chào người lính gác ra về. Trâm đi bộ bên lề đường, chiếc nón lá vừa mới mua khi đến đây sụp kín mặt và Trâm

muốn được khóc cho đỡ buồn tủi ảm ức. Trâm gọi xe trở về khách sạn. Trâm thấy hần đã đứng ở đó, gã phòng số 13. Trâm yên lặng bước lên cầu thang. Trâm nghe tiếng cười đằng sau, Trâm hiểu là hần đang tán một cô nào. Khi Trâm quay lại, Trâm thấy hần đang khoác tay một người đàn bà gấp hai tuổi hần, đẩy son phấn. Trâm lên phòng bỏ áo dài và nằm vật xuống giường. Trâm tưởng Trâm sẽ khóc, nhưng Trâm cũng lấy làm ngạc nhiên là Trâm không khóc được. Trâm tưởng là Trâm phải khóc nhiều lắm.

Khu khách sạn đã đến giờ hoạt động, tiếng lục huyền cầm, tiếng máy hát. Tiếng mở cửa, khóa cửa, tiếng chân người ngoài phía hành lang. Trâm bỗng thấy mình lẻ loi hơn bao giờ hết. Những người ở khách sạn đã quen với cuộc sống này, còn Trâm là khách phương xa mới

đến, nhưng Trâm nghĩ như thể có lăm chằng; những người ở khách sạn đâu có phải là dân quen của tỉnh nhỏ. Trâm bỗng tò mò muốn biết về anh chàng số 13, anh chàng pi-da-ma màu vàng. Trâm tắt quạt máy, chiếc quạt bỏ quên từ sáng như đã quen đà, khi Trâm bấm nút tắt, Trâm giật mình vì những tiếng kêu răng rắc của nó.

Trâm nhìn thấy những chùm nhãn non trên cành cây nhãn sát cửa sổ và Trâm chợt nhớ ra rằng bây giờ còn là mùa hè. Lúc này Trâm mới để ý đến, không nhận ra. Tiếng ve kêu inh tai vậy mà mình chỉ nhận ra tiếng tắc kè đuổi nhau. Cũng tại hôm mới đến, Trâm nằm nhìn ra cửa sổ và Trâm thấy hai con tắc kè đùa giỡn đuổi bắt nhau. Trâm nhìn mãi cho đến khi thấy vệt nắng quá dài trên giường, Trâm mới đóng cửa. Đóng

cửa sổ mà hình ảnh chúng còn hình dung qua mắt Trâm cuộc chạy trốn đuổi bắt lúc rồi.

Trâm nghe tiếng gõ cửa? Ai biết Trâm ở đây và Trâm có quen ai ngoài Lục ra, Trâm thắc mắc một chút xiu thôi và tưởng chị bồi phòng vào thay áo gối, drap giường. Trâm đứng dậy mở cửa. Trâm bực mình khi thấy cậu công tử pi-da-ma vàng đứng ở đó. Trâm hỏi:

– Ông hỏi ai?

Gã phòng số 13 vẫn mỉm cười đứng lặng lẽ, Trâm gắt:

– Tôi xin lỗi ông, tôi đang nhức đầu.

Trâm định đóng cửa lại, nhưng gã 13 đã giữ mép cửa và đi thẳng vào phòng. Trâm kêu lên:

– Ông làm gì vậy, tôi gọi người ta bây giờ.

Trâm bỗng thấy hối hận vì chuyển đi không báo trước cho Lục biết và cũng không cho mẹ ở Đà Lạt hay. Đáng lẽ ra phải lên Đà Lạt trong mười hôm nghỉ học, Trâm lại tìm về Lục. Trâm đang hoang mang chưa biết đối phó sao thì gã 13 đã cười. Nụ cười Trâm thấy khác lạ hẳn những nụ cười nham nhở trước kia:

– Cô đừng sợ, tôi qua chào cô để đi chứ không có ý gì đâu.

Trâm vẫn mở lớn mắt ngạc nhiên nhìn hắn, hắn dịu dàng:

– Tôi chưa thấy ai dễ mến như cô. Nhưng bây giờ muộn rồi. Tôi đã hết cả. Tôi sang để cảm ơn cô đã cho tôi sống thêm những phút tươi đẹp của phút cuối cuộc đời. Nhưng dù sao cũng đã muộn.

Trâm không hiểu gì hết, cái anh chàng mặc pi-da-ma màu vàng đi đâu? Cái anh chàng đàn lục huyền cầm? Cái anh chàng hay hát lắm nhảm những bài hát bình dân trữ tình? Hắn đâu rồi. Đây là một người khác chăng? Nhiều chuyện xảy ra quá, Trâm không hiểu gì hết.

Gã 13 nhìn Trâm, đôi mắt bỗng lạnh ngắt:

– Chúc cô ở lại vui.

Rồi không đợi Trâm nói một tiếng nào, gã đi ra khỏi phòng đóng cửa lại. Trâm ngồi phịch xuống ghế ôm đầu:

– Anh Lục, cái gì thế này, tôi không hiểu gì hết.

Trâm bỗng thấy bàng hoàng, mình không thể ở đây nữa đâu.

Trâm phải trở về. Tiếng ve kêu bỗng rền rĩ, thấm thiết hơn. Trâm khó chịu đến muốn ngất xỉu.

Trâm đến đây cũng buổi trưa và bỏ đi cũng buổi trưa. Trâm đã gửi lại một lá thư cho Lục và viết một lá thư cho Thảo báo tin không trở lại Sài Gòn. Trâm phải về Đà Lạt với mẹ. Mấy ngày Trâm đã cô đơn, đã mệt mỏi buồn phiền nhiều quá.

Trâm xách va-li đi ngang qua phòng 13. Phòng đã khóa lại, hắc cũng bỏ đi từ buổi sáng sớm, chắc thế. Trâm phàn nàn:

– Giá biết hắc đi sớm, tối qua mình sang nói chuyện với hắc mấy câu.

Hình như hắc không phải là bình thường như mình tưởng. Chắc hắc đang thất vọng điều gì. Hắc chán đời.

Trâm đi xuống cầu thang, bà chủ khách trọ đang ngồi ở quầy hàng nói chào Trâm chúc Trâm đi đường bình an. Bà không có vẻ ngạc nhiên vì sự đến và đi của Trâm gì hết, bà ta ở đây bao năm, quen biết bao khách hàng đến và đi như thế. Trâm mỉm cười với bà: adieu, lần này chắc không còn trở lại khu khách sạn này được một lần nữa. Trâm ra đường gọi xe đi ra ga.

Trâm bảo người phu xe đạp vòng qua trại quân của Lục, Trâm thấy người lính gác đứng nghiêm mặt nhìn thẳng. Hắc không trông thấy nàng, Trâm đưa một tay che mắt cho đỡ nắng:

– Anh Lục, em về thật là bậy, nhưng em không ân hận đâu, dù không gặp anh, em cũng đã sống nơi anh sống, đã nhìn thấy ngôi nhà anh ở.

Chiếc xe bỏ lại đằng sau hết, rồi một sân ga, một con tàu, Trâm lật đật mua vé xe, ngồi đợi một lát. Trâm ngồi mà lòng xôn xao, nửa muốn quay về nửa muốn đi. Tầm vé cầm chặt trong đôi tay run run. Trâm cố gắng hết sức vẫn không bình tĩnh được.

Không thể chậm trễ nữa đâu, con tàu đã hú còi rồi đó, lên xe đi. Trâm theo đoàn người lên xe tìm chỗ ngồi. Và khi Trâm nhìn kỹ lại, Trâm suýt kêu lên. Gã số 13 đang ngồi ở đó. Hẳn ngồi yên, bất động như một xác chết. Và Trâm ngạc nhiên hơn nữa là hẳn nhìn thấy Trâm, nhưng mặt hẳn vẫn trơ, như chưa hề biết Trâm là ai vậy.

Trâm bứt rứt khó chịu. Sự lạnh lùng của hẳn có ăn nhập gì đến Trâm chứ? Ừ nhỉ, sao mình lại chú tâm đến hẳn làm gì. Nghĩ đến Lục đi, con tàu đã chuyển

bánh rồi đó, kìa nó lắc lư chuẩn bị mang Trâm đi xa, Trâm nhìn ra cửa sổ, hành khách đưa tay vẫy vẫy, Trâm không có ai để vẫy hết. Trâm mơ màng nhìn xa xa, Trâm bỗng thấy có một người chạy rất nhanh theo phía con tàu. Trâm trở mắt nhìn: Một hành khách đi trễ chẳng. Nhưng Trâm vừa nhận ra bộ quần áo quân nhân, rồi Trâm nhận ra Lục, Lục chạy sấp đến gần phía Trâm. Trâm đưa tay vẫy và kêu lớn:

– Anh Lục.

– Trâm, em xuống ngay, xuống ngay.

Trâm nhào người ra cửa sổ, giờ hai bàn tay về phía Lục:

– Anh...

– Anh Lục, đem em xuống đi. Anh Lục.

Con tàu giật mạnh mấy cái rồi lao nhanh, một thoáng Lục chỉ còn một cái bóng mờ. Mắt Trâm ràn rụa nước mắt. Anh Lục, anh Lục ơi. Không thể làm gì hơn được đâu. Trâm buồn bã ngồi xuống chỗ mình, và khóc tấm tấm... Chỉ chậm một tí thôi, sao đời người lại lăm lờ làng buồn cười vậy.

Trâm định đến một ga nào Trâm sẽ trở xuống và quay về với Lục. Nhưng con tàu cứ đi mãi qua một ga, hai ga, ba ga, Trâm vẫn ngồi yên lặng. Trước mặt Trâm, gã số 13 đã đắp lên mặt một tờ nhật trình, hai tay buông thõng, hắn đang ngủ hay đang chết? Trâm có cảm tưởng lát nữa đây tàu đang chạy hắn sẽ lao xuống đường. Chắc chắn vậy rồi. Hình như sự chết đang vượt ve hắn. Trâm bỗng hồi tiếc chuyển đi vô vàn.

Quên, mình chưa hỏi được Lục có còn nhớ chị Xinh không? Một kỷ niệm của chị Xinh, lá thư cùng hai đồng bạc lẻ. Trâm thấy gã số 13 nhúc nhích, hắn còn sống. Hắn sắp lao mình xuống đường? Trâm giật nảy cả người và cảm thấy kinh hoàng quá đổi. Nhất định Trâm phải la lên trước khi hắn đứng dậy, trước khi hắn buông mình ra khoảng không. Nhưng gã số 13 lại yên lặng ngồi im, mặt vẫn đắp bằng tờ giấy nhật trình mở rộng. Con tàu bây giờ trôi qua một cánh đồng.

DẤU TÍCH TÌNH NHÂN

Có tiếng còi xe ô-tô. Doan trở dậy. Chắc ba về, Doan nhảy xuống giường, ra mở cửa. Ba và chị Hạnh đi vào. Chị Hạnh hỏi:

– Chị Bảy đâu không ra mở cổng?

Doan trả lời:

– Tối nay chị ấy xin đi coi cải lương.

Ba nhăn mặt:

– Hèn chi thằng Lành cũng xin đi tù chập tối, báo hại tao phải lái xe mệt ngất người.

Rồi ba đi lên nhà trên. Doan hỏi nhỏ chị Hạnh:

– Chuyện ra sao hả chị?

Chị Hạnh ngó vào mặt Doan, Doan không đoán nổi khuôn mặt chị buồn hay vui. Nhưng rồi chị nói:

– Lát nữa đi ngủ, chị nói cho mà nghe.

Hai chị em đi xuống bếp. Chị Hạnh cất mấy gói đồ vào ngăn tủ, còn vài gói chị đưa cho Doan:

– Cầm lên phòng trước đi, chị thay áo đã.

Doan đem mấy gói của chị Hạnh

lên phòng, rồi chạy xuống. Chị Hạnh đã thay xong áo quần và đang mức nước rửa mặt. Chị bảo Doan đưa hộ chị cái khăn. Doan cũng nhúng tay vào thau nước với chị. Chị Hạnh nói:

– Nãy giờ me có nói gì về chị không?

Doan định nói mẹ nói chị nhục nhẽ còn hơn con chó. Nhưng Doan gượng lại kịp. Chắc Doan có nói ra chị Hạnh cũng không buồn phiền gì đâu, chị cũng nghe me nhieếc mắng quen rồi mà. Từ ngày chồng chết, chị làm điều lầm lỗi và bị mẹ chồng chị đuổi về. Chị sống hết sức dửng dưng. Chỉ có Doan hiểu và thương cái vẻ dửng dưng của chị. Chị Hạnh thường nói:

– Bây giờ còn trẻ chị không ham sống, để đến ba mươi, bốn mươi vào nhà tu sao?

Chị nói và chị cười, chị coi chuyện vào nhà tu như một chuyện hết sức tức cười vậy.

Đoan lấy cái khăn sạch lau cho khô tay rồi đợi chị Hạnh. Chị Hạnh bảo:

– Em lên trước đi, chị lên bây giờ đó.

Đoan hỏi:

– Ba có nói gì chị không?

Chị Hạnh nhún vai:

– Bảo như mọi lần, mà đừng làm xấu gia đình nữa, hãy từ bỏ ngay mấy thằng bạn trai bằng tuổi ba mà đi.

– Ba không nhắc gì đến Ngọc.

– Có, ba nói, muốn ở góa một lần nữa sao mà vợ vào nó.

Đoan cười:

– Nếu ba mẹ biết em cũng vợ một ông như chị thì ba mẹ kêu thét lên.

– Kêu gì, của em là sĩ quan, của chị chỉ thượng sĩ.

– Thượng sĩ hay trung úy không là lính à?

– Thì lính, lính nhiều tiền, lính ít tiền.

Đoan cười, chị Hạnh cũng cười. Hai chị em đi lên phòng. Hạnh tắt đèn, Hạnh nói với em là tắt cho đỡ chói mắt. Đoan nằm bên chị, nghe ngóng tiếng ba mẹ ở phòng bên. Hạnh bảo:

– Ông bà lại chửi chị đó.

Đoan khoe với chị:

– Em vừa nhận được thư của anh Hiền.

Giọng Hạnh vui mừng:

– Hiền về thế nào Ngọc cũng về, Hiền có nói gì về Ngọc không?

Đoan trả lời không nghe nói. Chị Hạnh thở dài; nhưng hôm đó chị cũng đi, cũng cứ đi đón. Đoan làm thình. Chị Hạnh nằm úp xấp, Hạnh hỏi nhỏ:

– Bà mẹ chồng của chị nói sao?

Hạnh chán nản:

– Chả nói sao được chị, nhưng mĩa mai và hằn học lắm.

Đoan nói lại:

– Me chỉ hão huyền, bảo chị làm thế ba me mang tiếng.

Chị Hạnh cười:

– Mang tiếng à? Sao không cầm dao giết chị đi.

Đoan rùng mình, nghĩ tới sự liều lĩnh của chị mà phát ngán. Hạnh đã nhiều lần liều lĩnh như thế. Mặn có, lạt có, ba me không làm sao hơn, đành có thái độ bỏ bê, nhất là me, ghét bỏ chị Hạnh ra mặt. Một lần ba bắt gặp chị Hạnh đi với một người đàn ông, về nhà ba mắng chị. Chị làm thình, ba cấm chị, chị dạ. Nhưng ngay hôm sau ba vào rạp ciné đã gặp chị cùng người đó ngồi xem, nói cười như không. Đoan đoán tuy la mắng nhưng ba có phần hiểu chị Hạnh, còn me, me là đàn bà, me hẹp hòi hết sức.

Chị Hạnh lại hỏi Đoan:

– Bao giờ Hiền về.

Đoan bảo:

– Chủ nhật.

Chị Hạnh nói ngủ đi. Doan nhắm mắt, nhưng nàng trần trọc mãi.

Mối tình của Doan và Hiền thật hết sức tức cười, bởi một sự gặp gỡ cũng tức cười nữa. Một hôm, mẹ bảo Doan ra chợ mua sắm vật dùng hàng tháng về khoản nhà bếp. Doan hà tiện leo lên xe buýt đi, và rủi cho Doan, Doan bị kẻ cắp giật luôn ví tiền. Doan trông thấy la lên, nhưng vừa lúc đó xe dừng lại một trạm kẻ cắp nhảy xuống, chạy biến vào ngõ mất dạng. Doan đang ngẩn ngơ thì nghe tiếng nói của một người đàn ông ở phía hàng ghế sau:

– Cô mất bao nhiêu?

Doan vừa tức giận vừa lo sợ, không trả lời được, chỉ ứa nước mắt. Trong ví

của Doan có thẻ kiểm tra, có giấy chứng chỉ văn bằng và những giấy tờ quan trọng. Người đàn ông hỏi Doan tên là Hiền, và chính Hiền đã lo hết việc trình tại cảnh sát, làm đơn cho Doan, và hai người quen nhau. Hiền tỏ tình cũng rất chớp nhoáng.

Doan nằm trần trọc mãi, đồng hồ điểm ba giờ sáng nàng vẫn chưa ngủ, hết nghĩ tới Hiền, nàng lại nghĩ tới hoàn cảnh của chị Hạnh, Doan đã chứng kiến mối tình của chị Hạnh và Ngọc.

Chị Hạnh yêu Ngọc nhất như không còn ai để chị yêu đến thế, nhưng vắng Ngọc rồi, chị vẫn cặp bồ như thường. Doan rất ngạc nhiên về điều này của chị Hạnh. Nhiều lần hai chị em tâm sự, Doan có hỏi thì chị cười:

– Em chưa thể hiểu được, câu chuyện phức tạp lắm.

Chị Hạnh đã có chồng, người có chồng rồi nghĩ ngợi và hành động khác khi còn con gái chẳng? Nhưng chị Hạnh còn trẻ, còn đẹp, theo ba mẹ phải thủ tiết thờ chồng thì thật tức cười. Một lần bênh chị Hạnh, Đoan nói với mẹ:

– Mẹ có ở hoàn cảnh của chị Hạnh đâu mà mẹ biết.

Tức thì Đoan bị một cái tát và mẹ nghiêng rằng:

– À, mày mong ba mày chết cho mẹ mày ở góa phải không?

Tiếng ở góa của mẹ làm chị Hạnh cười nhạt. Nhưng mẹ không hề đuổi chị Hạnh ra khỏi nhà, vì chị Hạnh có tiền gửi mẹ, và mẹ vẫn lấy đi đánh tứ sắc.

Chị Hạnh biết điều đó nhưng không nói. Cũng như Đoan, Đoan rất khổ tâm về tính mê cờ bạc của mẹ. Ba mẹ vì thế mà xô xát hoài. Ít khi ba mẹ đi chơi với nhau, vì mẹ luôn luôn có mặt ở các sòng bạc. Ba mẹ chưa biết mối tình của Đoan, nhưng rồi cũng sẽ biết, Đoan có tránh được trường hợp của chị Hạnh không. Đoan nhớ một lần ba bắt gặp lá thư của Hiền gửi cho Đoan, nhưng ba không đọc mà chỉ nói:

– Con coi chừng, trông chị Hạnh đó thì biết.

Đoan nghĩ khi ba nói câu đó ba vừa ghét vừa thương chị Hạnh đứt ruột. Chị Hạnh thì nói với Đoan là chị sẽ lấy Ngọc, nhất định. Còn gia đình bên chồng, chị nói họ có phải là chồng chị đâu, và chị sống cho chị chứ không phải cho họ.

Cũng như Hiền, Hiền vẫn thường nói với Đoan:

– Em nhiều mặc cảm quá, đi với anh cũng sợ người ta thấy, em sống cho thiên hạ đó.

Đoan nũng nịu trả lời:

– Em sống cho anh.

Em sống cho anh đó, Hiền! Đoan thầm nhắc mãi. Nàng nghĩ tới ngày chủ nhật tới, Đoan sẽ đón Hiền, có thể chị Hạnh cũng đi. Không sao, nhưng chắc gì có Ngọc. Chị Hạnh sẽ phải nhìn thấy hạnh phúc của Đoan và phải mừng cho Đoan. Nghĩ thế, Đoan muốn thức chị để nói chuyện, nhưng chị Hạnh ngủ say quá... Cùng lúc đó Đoan bỗng nghe ngực mình đau nhói, rồi tâm hồn nàng bỗng hoang mang. Cái gì đang lên vào

hồn nàng, đang mang sự buồn phiền cho nàng. Không đâu, chắc tại đêm nay Hiền cũng đang nhớ về mình đó. Đoan nhủ thầm và nhắm mắt lại...

Nụ cười và môi hôn của một đêm già biệt như còn thơm mãi trong hồn Đoan. Đoan đã dựa vai vào ngực chàng trên một ghế đá. Hiền hôn lên mớ tóc mun của Đoan:

– Em yêu anh mãi chứ Đoan.

– Em yêu hoài yêu hủ.

– Nhớ anh chết thì sao? Anh là lính mà.

Đoan trả lời không ngập ngừng:

– Thì em sẽ đi tu, em sẽ không yêu ai nữa.

– Em bé bỏng và ngây thơ quá, đòi đâu có giản dị như em tưởng.

Đoan muốn khóc, Hiền cởi áo vét khoác lên mình Đoan, hai người dìu nhau ra xe. Chiếc xe Jeep của chàng vững chắc như chàng. Đoan ngồi dựa vào chàng với tất cả sự nương tựa... Những vì sao thì nhau nhìn ngó hai người...

– Anh sẽ cưới em, nếu năm tới anh còn sống và trở về. Năm nay em mười mấy nhĩ?

– Em mười tám, anh quên rồi sao?

– Ủ, tí nữa anh quên con bé khóc trên xe buýt.

Kỷ niệm của Đoan và Hiền đẹp như vậy đó. Và ngày chủ nhật này nữa, nàng sẽ đi đón Hiền. Đoan sắp đặt cho nàng; mình sẽ mặc chiếc áo màu ngà, chiếc áo

đi chơi lần thứ nhất với chàng và được chàng nhớ lại... Mình sẽ sắm cho chàng ít đồ dùng để khi chàng đi, phải nhờ chị Hạnh... Chị Hạnh trở mình ú ớ. Đoan nằm nhích vào bên trong và ngủ thiếp đi. Nhưng một hai lần tỉnh dậy trong đêm. Đoan mơ hồ nghe tiếng nức nở của chị Hạnh. Đoan ngạc nhiên khi thấy chị Hạnh khóc, vẽ dửng dưng hằng ngày của chị đâu? Đoan nằm quay lưng vào chị, để chị khỏi biết là Đoan vừa thức giấc.

*

Chị Hạnh lảng xảng sửa soạn với Đoan từ bảy giờ sáng. Mười hai giờ máy bay mới về. Đoan cũng nôn nao hết muốn đợi nổi. Nhưng khi hai chị em ra khỏi phòng thì mẹ đã ngồi lù lù ở phòng khách:

– Đoan, con lại đây mẹ nói chuyện.

Đoan ngồi xuống ghế, chị Hạnh rút lui vào phòng ngay. Me nhìn Đoan và hỏi:

– Hôm nay con đi đâu mà ăn mặc cẩn thận vậy.

Đoan nói dối:

– Dạ con đi với chị Hạnh đặt mấy đôi giày và mua vài thứ cần dùng, con sắp tới tháng rồi, Đoan biết chỉ nói dối cách đó me mới để cho mình đi.

Và đúng như thế, me khẽ thở nhẹ:

– Me định bảo con hôm nay ở nhà, 12 giờ trưa nay có bác Tham tới ăn cơm, với cả cậu Dũng nữa. Con có biết là cậu Dũng thương con không?

Đoan bối rối:

– Dạ...

– Vậy đi đâu thì đi tới mười một giờ phải về nghe không! Ba me đã bằng lòng đám này rồi đó.

Đoan vào gọi chị Hạnh và kể cho chị nghe, Chị Hạnh cười như không:

– Kệ cứ gì, mười hai giờ không thấy mình về, đói bụng cả nhà phải ăn cơm chứ nhịn đói đâu mà lo.

Chị Hạnh cười thú vị, kéo Đoan đi ngang qua phòng khách, mẹ không ngó lên, mẹ còn giận chị Hạnh cay đắng.

Lên xe rồi, chị Hạnh mới đùa:

– Hôm nay tha hồ mà me hy vọng.

Đoan ân hận:

– Em thấy em có lỗi với me quá.

Chị Hạnh cười khẩy:

– Em có yêu Hiền không đã nào? Em muốn được lòng thằng Dũng hay Hiền?

Dĩ nhiên lúc nào Đoan cũng muốn được lòng Hiền. Đoan không trả lời, chị Hạnh nói tiếp:

– Chị có mang tiền sẵn đây, nếu có Ngọc nữa càng vui, nếu không thì bộ ba mình cứ việc đi ăn uống. Đồng ý không?

Đoan gật đầu. Nàng liên tưởng tới chuyến bay của Hiền, lúc này có thể chàng đã lên máy bay đang đi trên đường về Sài Gòn. Hẳn Hiền cũng nôn nao lắm. Trong thư Hiền viết:

Anh nhớ em vô cùng, anh nhớ đến quay quắt và phải xin về thăm em, đáng lẽ ra anh phải dự cuộc hành quân lớn, nhưng anh vừa lập chiến công, nên được nghỉ xả hơi đó. Em có thấy anh lập chiến công là nhờ em không?

Đoan cảm động muốn rưng rưng nước mắt. Chị Hạnh nói:

– Mà hồi hận lắm sao?

Đoan nói không, chị Hạnh lắc đầu:

– Mà thật còn ngu như bò.

Đoan cũng thấy mình ngu và muốn ngu mãi như vậy. Đoan không muốn làm khổ một ai, ba mẹ đều là những người Đoan quý mến và Hiền, Đoan cũng không thể nào thiếu được.

Chị Hạnh đề nghị đi ăn sáng, dạo phố một vòng rồi ra phi trường. Đoan nghe theo lời chị Hạnh mà không thấy vui thích chút nào hết. Nàng đi bên chị mà không nhìn ngắm gì hết, không trông thấy ai hết. Chị Hạnh nhắc lại những kỷ niệm của Ngọc cho Đoan nghe, Đoan cũng đoán rằng chị ra phi trường không

hy vọng gặp Ngọc, nhưng muốn nghe được tin Ngọc và nghe tường tận người mang lời nhắn ấy về. Nàng đi đón tiếng nói của Ngọc. Hạnh yêu Ngọc ghé gối, nhiều đêm nằm nghe tiếng súng nổ xa, Hạnh thường đánh thức Đoan dậy và bảo Đoan lắng nghe. Lúc đó Đoan cũng nhớ Hiền, nhưng cả hai chị em đều không nói gì.

Ra góc đường Lê Lợi, đầu chợ Bến thành, chị Hạnh kéo tay Đoan: Kìa, hai mẹ con Dũng. Đoan nhìn tới, bà Tham đang mang một xách nặng, còn Dũng mặc complet nhạt, cà-vạt xám, mặt mũi hớn hở. Đoan lại thấy ân hận: cả hai đứa con gái chỉ làm khổ ba mẹ... Mẹ, liệu có ngày nào mẹ hiểu chúng con không? Đoan lẩm bẩm như thú tội với mẹ. Chị Hạnh đùa:

– Trông thẳng nhỏ bánh trai há.

Đoan cố mỉm cười, nụ cười của Đoan như mếu.

Đúng mười một giờ hai chị em đã có ở đây hành lang nơi sân bay. Đoan ù tai vì những tiếng máy bay lên xuống. Khuôn mặt Đoan cũng như khuôn mặt của nhiều cô gái đều rục rở mong chờ, nhưng vẻ rục rở của Đoan chỉ thoáng chốc, khi hiện khi biến, nhường cho sự già vò ray rức. Hạnh hiểu tâm trạng em, nàng cố đùa cho em vui. Hạnh đã trải qua một đời chồng, dăm ba mối tình bi thảm, nàng hiểu và thương xót sự non dại của em. Trong gia đình chỉ có Đoan là hiểu và thương nàng, và nhiều lần nàng đã nhẫn nhịn nhục nhã vì dòng nước mắt của em.

Mọi người nơi hành lang chột xôn xao lên, chuyển máy bay Nha Trang –

Sài Gòn đã hạ xuống. Từng người, từng người đi xuống máy bay.

Tiếng reo vui mừng của người đi đón nhận được mặt người thân và trong đó có cả tiếng reo của chị Hạnh:

– Kìa Ngọc.

Và chị chạy như bay xuống thang lầu.

Đoan đứng chờ mãi, cho tới người chót ra khỏi máy bay, vẫn không có hình dáng của Hiền. Nước mắt Đoan vẫn trào ra, nàng đứng lặng dựa vào hành lang: Thế là Hiền không về, tại sao trong thư chàng nói chắc chắn thế. Dây hàng lanh bây giờ chỉ còn có một mình Đoan, chị Hạnh đâu rồi, chắc chị đang ôm chầm lấy Ngọc, chả ai còn nhớ Đoan ở đâu nữa hết. Đoan định đi xuống cầu thang kêu

xe trở về thì vừa Ngọc và chị Hạnh lên. Nhưng kìa sao gương mặt chị Hạnh tái xanh thế, chuyện gì đã xảy ra. Đoan đi tới trước mặt Ngọc:

– Anh Ngọc, anh biết tại sao anh Hiền không vào chuyến này không?

Gương mặt Ngọc chột tối xuống, chị Hạnh ôm lấy vai Đoan:

– Thôi về đã em.

Nhưng Đoan đã vùng ra, cầm chặt lấy tay Ngọc.

– Anh Ngọc, anh Ngọc, cái gì vậy?

Đoan hết nhìn Ngọc đến nhìn Hạnh và bật khóc:

– Anh nói đi anh Ngọc, anh nói đi...

Ngọc cúi đầu, giọng như muốn lạc:

– Hiền, Hiền đã bị...

Đoan kêu lên:

– Anh ấy chết rồi chứ gì?

Không thấy Ngọc trả lời, Đoan sững cả người, nước mắt trào ra, nàng không còn khóc được thành tiếng. Tiếng Hạnh thảng thốt:

– Đoan, bình tĩnh lại đi... anh Hiền...

– Không, anh ấy chết rồi mà, anh nói anh Hiền đã chết rồi đi, anh Ngọc.

Nếu anh chết thì sao? Anh chết thì em vào nhà tu. Em không thể yêu ai được nữa hết. Cô bé ngây thơ tội nghiệp của anh... Đoan gục đầu vào vai chị. Hạnh dìu Đoan ra xe, nàng tưởng Đoan có thể ngất đi được.

Nhưng khi đã ngồi trên xe rồi, Hạnh

thấy Đoan bình tĩnh đến phát sợ. Nàng nói với Hạnh: chị ngồi băng sau đi, em khỏe, để em ngồi trước này cũng được.

Xe chạy đi, Ngọc choàng tay qua vai Hạnh, hai người cùng ngó phía đằng sau của Đoan với mái tóc dày, không nói gì. Một lát Hạnh nói:

– Để chị đưa em về nhà nghỉ nhé.

– Không, em không về nhà, em muốn nghe anh Ngọc nói về Hiền.

Giọng nàng lạnh lẽo như đá.

Trong một quán nước, Đoan thỉnh thoảng lại hỏi:

– Anh Hiền có nhắn gì với em không?

Ngọc đã trả lời hoài nhưng Đoan như quên và hỏi mãi. Hạnh chợt nhớ tới lúc này ở nhà, có lẽ mẹ đang rửa Hạnh

ghê lắm, trăm tội đều tại Hạnh. Hạnh gục đầu vào vai Ngọc, giọng yếu ớt:

– Lần này anh mang em theo nhé?

Ngọc chỉ siết nhẹ bàn tay Hạnh. Đoan lại hỏi:

– Anh Hiền không nhả gì với em cả ư?

Không, Hiền có dặn mà, chàng dặn rằng chàng sẽ về, về vì thương nhớ em. Chàng đã lập chiến công cũng vì em... Anh Hiền, anh sẽ về chứ. Nhất định anh chưa chết, anh không chết được đâu, anh lập chiến công mà. Trong quán vừa bật lên một điệu nhạc thật sôi nổi, em muốn nhảy một bản quá, em sẽ nhảy với anh, bàn ghế cũng sẽ nhảy với mình... Đoan, em làm gì vậy? Hạnh hoảng hốt gọi khi thấy Đoan đứng lên, hai tay run rẩy và

nói một mình. Tiếng kêu của Hạnh làm cho Đoan tỉnh lại. Nàng ngồi xuống, đặt tay lên ly nước rồi lại hỏi một câu hết sức ngơ ngẩn:

– Anh Ngọc, anh Hiền sẽ về chứ?

– Em cần phải dưỡng sức Đoan ạ, để anh đưa về nhà nhé.

Đoan đưa tay cho Hạnh coi đồng hồ: mười hai giờ. Ba mẹ đang gả chồng cho Đoan ở nhà. Đoan lặng lẽ thu tay vào áo, chị Hạnh nhìn Đoan thương xót, còn Đoan thì Đoan không tin mình mất Hiền, nhưng Đoan không muốn biết gì nữa. Cuối cùng Ngọc đi với Hạnh đưa Đoan tới nhà của một người bạn thân của Ngọc. Lúc này Đoan ngoan và hiền như một con cừu non, nàng chỉ biết khóc.

Tối hôm đó, khi hai chị em trở về, cả Hạnh và Đoan bị một trận mắng nên thân. Đoan lặng lẽ đi vào phòng đóng chặt cửa. Mẹ đứng ở bên ngoài kêu:

– Mở cửa Đoan, mày muốn chết phải không?

Cả Đoan và Hạnh đều nằm trên giường, ai trả lời, mẹ lại bù lu bù loa khóc:

– Chúng mày giết tao, chúng mày làm tao mất mặt còn nhìn ai được nữa...

Đoan nghe tiếng mẹ khóc mà như nghe một lời ru, nàng mệt mỏi, thiếp đi. Chị Hạnh đứng dậy:

– Đoan nó ốm, mẹ để cho nó nằm một tí không được sao?

– Ốm gì đi chơi với trai phải không? Chúng mày cú đi hết cho rảnh mắt tao.

Rồi mẹ xía xói:

– Tao sẽ phá cửa coi chúng bay có trả lời không nào?

Nhưng mẹ cũng không phá cửa, mẹ chỉ bù lu bù loa khóc. Một lát mệt mẹ lại bỏ vào phòng nằm thở. Hạnh nhìn em nhắm mắt nằm trên giường, nàng cúi xuống vuốt em. Đoan chợt mở mắt, thấy chị, Đoan cười mà nước mắt ứa ra tràn trề. Hạnh ôm lấy em và cũng khóc.

Bên ngoài tiếng gió và cả tiếng mưa. Đoan mở mắt trùng trùng nghe ngóng. Lại có tiếng đại bác từ đâu đó vọng lại. Anh Hiền. Nàng vui mặt xuống gối.

NGƯỜI TÌNH NGOÀI MẶT TRẬN

Thu leo lên ngói ở thành cửa sổ nhìn xuống đường, buổi chiều trống vắng ở trên cao và tấp nập bên dưới. Mọi người đi về dưới đó và lát nữa mẹ Thu sẽ về tới đó. Thu cầm chặt lá thư trong tay, lòng bâng khuâng chờ đợi. Mới có sáu giờ hơn, ít nhất cũng sáu giờ rưỡi mẹ mới về tới. Thu bỗng thấy mình bé nhỏ, bé nhỏ hơn tất cả mọi đồ vật trong căn phòng này.

Tất cả đều rộng lớn mênh mông đến dễ sợ. Bức ảnh ba treo trên tường mỉm cười, mắt ba nhìn Thu và đã không biết bao nhiêu ngày mắt ba đã nhìn Thu như thế. Bây giờ ba cũng đã về, ba về rồi. Thu chợt nhớ rất mau là mùa hạ đã qua hết. Tin của Thạch cho biết Dương đang ở trong rừng. Thu bồi hồi, biết đâu chàng chẳng đã cùng chiến đấu bên ba mình.

Hơn nửa tháng vắng tin Dương rồi đó. Dương ơi, Thu kêu lên và nhìn những sợi dây điện giăng ngang dọc sà sà mái ngói. Anh chả bảo là mùa thu thế nào cũng về thăm Thu, thăm Thu và dẫn Thu đi mua nhãn hời. Thu rớm nước mắt, nhưng không muốn khóc. Mình phải bình tĩnh, với mẹ, mình cần bình tĩnh. Chắc mẹ cũng không khóc đâu. Thu nhìn xuống đường:

– A, mẹ về, mẹ về.

Chờ cho mẹ thay áo xong, Thu mới gọi:

– Mẹ ạ, lại đây với con.

Bà Kỳ tới gần Thu, đứng nhìn xuống đường:

– Ở nhà có gì lạ không con?

– Dạ không.

Rồi Thu cầm tay mẹ, mình phải từ từ, phải bình bình:

– Mẹ khỏe chứ mẹ, con thấy độ này mẹ gầy đi.

Thu thấy mẹ mỉm cười, Thu cố cười, dù lúc đó nước mắt Thu đã rưng rưng.

– Ngày mai mẹ nghỉ phải không mẹ?

– Ủ, chiều nay nữa, chiều nay thứ bảy, công việc sở lúc này cũng nhàn

Thu ấp bàn tay mẹ vào tay mình, bàn tay mẹ ấm áp làm Thu rùng mình. Thu thích được ấp tay mình vào tay mẹ và gần như một thói quen, đêm ngủ Thu cũng hay rúc vào mẹ, bé bỏng.

– Mai mẹ vào thăm ba nhé.

Thu thấy bàn tay mẹ giật mạnh ra khỏi tay nàng, và sự lạnh lẽo thoảng khắp người nàng rất nhanh. Mẹ cúi xuống nhìn vào mặt Thu, tiếng gọn gàng:

– Cái gì vậy, cái gì vậy con.

Thu đưa lá thư cho mẹ, nhìn xuống đường, ở đó mọi người đi qua, đi lại, qua lại mãi mà không một ai nhìn lên hết. Chắc mẹ đang khóc và kêu trời ơi, phải rồi mẹ vừa kêu trời ơi, Thu nghe tiếng đó vang khắp phòng. Nhưng khi nhìn lại, Thu thấy mẹ vẫn bình tĩnh, mẹ gấp lá thư lại vuốt tóc Thu:

– Con đi ăn cơm trước đi, ngày mai mình vào thăm ba sớm.

Mẹ đi vào, nằm yên trên giường, chắc mẹ đang nghĩ đến ba, đến vết thương của ba, vết thương ở vai, tuy vậy dễ gì. Thu nhắm mắt. Anh Dương, anh vẫn còn ở trong rừng đấy chứ? Tại sao anh không viết thư cho em. Mùa thu về rồi đó, tuy vậy em không thấy được một chiếc lá vàng. Ở rừng thì biết bao nhiêu lá: rừng bao nhiêu lá thương nàng bấy nhiêu.

Thu thấy cay mắt. Tiếng ồn dưới phố như chát tai. Thu bưng lấy mặt một lúc và gió như nhắc bóng nàng lên cao. Mẹ vẫn nằm yên trong bóng tối.

*

Chiếc xích lô máy đang chạy được nửa đường thì cơn mưa trút như xối. Mẹ

kéo đẩy nép Thu vào người. Đường nước ngập mau vùn vụt, Thu có cảm tưởng như nước sẽ dâng hoài và kéo trôi hay nhận chìm chiếc xe.

– Không chạy được nữa bà ơi, cho vào đây trú một lát đã.

Gã lái xe nói. Mẹ Thu trả lời, Thu không nghe hết và chắc gã cũng không nghe. Chiếc xe đậu lại bên đường, gã vào trong quán. Thu giữ mẹ ngồi yên trên xe, hai mẹ con bị nước tạt ướt gần hết. Cơn mưa âm ẩm một lát thì còn lai rai, đường vẫn ngập, gã phu xe chạy ra, đạp mãi xe mới nổ, chạy một lát lại tắt, lại đạp, nước bì bõm trì kéo bánh xe. Thu bực mình, vất vả quá, lòng nàng nóng như lửa, ba đời tội nghiệp biết mấy. Thu thấy mẹ vẫn hiền hòa, nét lo lắng trông nhỏ trong đuôi mắt. Thu nhìn đồng hồ, hơn ba giờ, vậy mà lúc ở nhà mới một giờ ba mươi

Thu đã cuống lên giục mẹ. Chiếc xe đồ xịch lại, Thu vội nhảy xuống và đỡ mẹ, nàng giành lấy chiếc giỏ xách, mẹ nàng bước đi như chậm hơn, cố theo con, lúc này Thu mới thấy được khuôn mặt đặc biệt sống động của mẹ. Khu bệnh viện rộng lớn, những dãy nhà dài, hai mẹ con đứng khựng lại trước nhiều lối rẽ. Thu nói:

– Mẹ ạ, phải vào phòng chỉ dẫn hỏi mới biết được.

Thu thấy mẹ gật đầu, hai mẹ con phải ngồi đợi đến mười lăm phút ở ghế dài. Người phụ trách ghi cho Thu sổ phòng trên một miếng giấy nhỏ. Đi về phía tay mặt dãy G, người ấy nói. Thu lí nhí cảm ơn rồi kéo mẹ đi. Con đường trải nhựa nhỏ láng. Thu nhìn bãi cỏ rộng, cuối sân có một lá cờ hiệu, lá cờ hình ống cuốn rủ, hạ sát cỏ. Cờ từng khoang hồng, trắng

cột chôn trên mép cỏ, chắc là chỗ hạ của phi cơ trực thăng.

Tìm mãi hai mẹ con mới đến dãy G. Suốt hai hành lang, những người bị thương hoặc bỏ tay bỏ chân hoặc cụt hẳn, ngồi đứng lổ nhố. Thu nhìn vào cửa sổ phòng nào cũng đầy nhóc người. Nhiều người ngồi trên chiếc xe nhỏ, dùng hai tay quay quay tự đẩy chiếc xe lăn. Khi Thu theo mẹ bước vào phòng thì mắt nàng tối lại, mẹ Thu vừa đi vừa nhìn từng giường, một vài giường có thân nhân ngồi, nói chuyện như vợ. Một vài giường thương binh nằm yên, nhìn người khác. Mẹ hỏi một người lính trẻ ngồi trên giường đánh cờ một mình, chắc mẹ hỏi về ba, và người lính trẻ chỉ về một chiếc giường trống cuối phòng:

– Thừa bà, ông nằm ở đó, buổi trưa người ta chở sang phòng lạnh, rồi sau đó

chắc vẫn về đây. Mẹ cảm ơn và đi lại phía giường, Thu đặt một tay lên mép giường, tấm “drap” còn loang lổ những vết máu đen khô. Mẹ ngồi bệt lên đó:

– Máu, trời ơi, máu nè.

Người nằm giường sát cạnh kéo tung cái chăn ra, Thu hơi hoảng hốt lùi lại, khuôn mặt nám đen, bầy những vết vụn, một chân gác lên cao, một chân duỗi thẳng. Thu chợt nhớ tới Dương. Biết đâu Dương cũng đã thế này. Ôi chiến tranh, thế đó. Giữa khuôn mặt nham nhở người đàn ông có một đôi mắt to đen, sâu, trầm buồn và mơ mộng. Đôi mắt sao giống Dương thế hả trời, Thu kinh hoàng. Biết đâu chiến tranh đã thay đổi tất cả, chiến tranh thay đổi từ tâm tính từ con sâu, thước đất, huống hồ những người lính.

Tự nhiên Thu thấy muốn khóc và nước mắt Thu tự động trào ra. Thu thấy mẹ cũng khóc và mắt mẹ đỏ hoe. Người lính vẫn giương mắt nhìn hai mẹ con Thu rồi nhếch mép cười. Thu không phân biệt đó là nụ cười thương hại hay ngạo mạn, nhưng tự ái nàng không hề tổn thương. Thu bàng hoàng không biết mình phải làm gì, phải nói gì, với mẹ. Với người lính trẻ nằm kia. Thu đoán y còn trẻ, đôi mắt như mơ màng non dại như một thi sĩ. Thu đưa tay lật miếng sắt nhỏ treo lủng lẳng trên đầu giường, Phan Chánh Cảnh K.B.C... Đúng ba ở đây rồi, Thu nói với mẹ:

– Đúng ba bị thương, tên và K.B.C của ba có ghi đây này.

Đôi mắt mẹ đã tối lại sâu thêm, bà quay lại phía người lính nằm:

– Nhờ cậu chỉ hộ bây giờ họ đem nhà tôi đi đâu?

– Cháu là Dương.

Người lính trả lời và hơi nhồm người dậy.

Thu kinh hoàng nhìn trần trối vào khuôn mặt nham nhở của người lính trẻ, Dương, thật Dương sao? Giọng nói này nhất định không phải, Thu cố gắng đứng im, quả tình hai bàn tay Thu bắt đầu run rẩy. Người lính nói tiếp:

– Ông đã được đem vào phòng lạnh, tôi không biết phòng đó ở đâu, nhưng bây giờ hết giờ rồi. Có lẽ vậy, sắp hết giờ rồi. Gã đưa tay che mắt nhìn ra cửa sổ. Tôi tên là Nguyễn Văn Dương, tôi bị thương sắp chết.

Nguyễn Văn Dương, Thu thở phào

nhôm. Nhưng sao anh chàng hơi có vẻ ngớ ngẩn. Chiến tranh chết chóc và nỗi kinh hoàng như còn làm tê liệt mắt Dương, thảo nào trông gã có vẻ đại, dễ chùng mắt trí. Gã cười nói với Thu:

– Cô là con ông ấy đó à, giống ghê. Tôi cũng có vợ con, mà nói làm gì, chắc nó có chồng khác rồi, ai mà chờ hoài hủi được, phải không cô ời.

Gã lại kéo chăn trùm kín mặt, lằm bằm:

– Mặt mày tôi kinh tởm lắm mà, cô cho tôi mượn cái gương đi, giấu. giấu thế nào được.

Tôi nhìn mẹ, chưa kịp nói gì thì keng báo hết giờ thăm bệnh. Mẹ vẫn ngồi lặng ở trên giường cho đến lúc mọi người đi thăm ra gần hết. Những người phụ trách

đem phần cơm tối, với những cô y tá tràn vào phòng. Gã đàn ông lại tung chăn ra, thấy hai mẹ con Thu hẳn lại kéo chăn lại:

– Đã bảo hết giờ mà, về đi, cứ khoe cái mặt tôi với các người, tôi gớm quá. Cô y tá mím cười dịu dàng kéo chăn cho hẳn:

– Dậy ăn cơm đi anh Dương, anh vẫn tỉnh chứ? Hôm nay giường này không có người.

Chợt trông thấy chúng tôi, cô hỏi:

– Bác và cô vào thăm ai đó, sao chưa về, họ đóng cửa mất ạ.

Má Thu chỉ vào giường và bỗng nhiên bật khóc nức nở, cả người bà dúm lại. Thu cảm thấy như mẹ mình vừa gầy đi nhiều lắm và nỗi già nua không tưởng nổi. Thu âm thầm cầm tay mẹ đi ra cổng

bệnh viện. Khi ngang sân cỏ, Thu thấy một chiếc phi cơ trực thăng đang tìm cách đáp xuống và chiếc cờ hai màu hồng trắng đã được kéo lên cao, no gió bay phơ phất. Tim Thu đập mạnh lạ thường, nàng cầm chặt tay mẹ, nghẹn ngào nói thắm:

– Lạy Phật, mong không phải anh Dương.

Mẹ vẫn còn đưa khăn chặn nước mắt.

*

Dương mở lớn đôi mắt nhìn Thu, một lát hần nói:

– Cô có nhớ hôm cô tới lần đầu không, chiều đó máy bay đem về một thằng lỏi bị thương gần tan xác, vậy mà hần vẫn sống đó.

Thu tò mò:

– Hần như thế nào?

– Hần còn trẻ lắm, học sinh mới ra mà.

– Nó bị đứt tai, mất tóc, cụt chân, người ta cắt nghiền vứt đi đó. Gã buồn rầu. Chắc chết, nó sướng hơn tôi.

Thu nhìn gã thương mến, mấy ngày vô ra Thu đã quen tính nết hần, biết là sau khi mở vết thương đâm ra khờ, nhưng nhiều lúc hần khôn ngoan lắm. Trước kia hần là một giáo viên trường làng. Lính, chiến đấu và bị thương lần này gã tuyệt vọng hần, gã không nghĩ ra rằng mình còn thích trở lại chiến trường nhưng nghĩ tới khuôn mặt, đôi chân, sự đau đớn đã làm gã mất trí. Thu đưa tay sờ lên ngực ba, ba vẫn ngủ yên, mắt nhắm

chặt, nét mặt mọi hiện rõ trên vùng trán rộng, mênh mông buồn. Đôi mắt ba mệt mỏi, tái mét, ba nằm yên, hai chân duỗi thẳng, xuôi tay. Đôi lúc tưởng tượng đến ba chết, Thu lo sợ kinh người.

Mẹ chỉ vào được có hôm thứ hai và thứ tư, như vậy cũng đã khó nhọc xin phép lắm mới được. Mẹ không thể bỏ sở. Nhớ lần đầu tiên thấy ba, mẹ không dám khóc lớn, nhưng nước mắt me đầm đìa. Mẹ không dám động tới ba, ba vẫn ở trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê. Vết thương lớn ở đầu. Suốt bốn năm ngày Thu ngồi bên ba, mỗi lần tỉnh dậy ba chỉ nhìn Thu, chưa nói được. Trong những lúc ba mê man Thu không biết làm gì cho đỡ cô đơn, lo sợ, nàng bắt chuyện với gã trẻ tuổi tên Dương nằm cạnh giường ba. Biết Dương lẩn thẩn, nhưng dần dần

Thu quen lối nói chuyện không đầu đuôi đó.

Thu mơ màng ngồi nhìn ra ngoài trời, mấy hôm nay chiều nào, sáng nào cũng có máy bay đưa người bị thương về. Mặt trận đã mở rộng, một người anh, một cậu em trong họ Thu vừa theo khóa sĩ quan Thủ Đức. Chính Thu cũng hoang mang, nàng không hiểu và không tưởng tượng nổi tại sao người ta cầm súng giết nhau; nhưng nàng tưởng tượng nổi rằng chiến tranh khốc liệt dường nào. Nhiều lần coi chiếu bóng, trên màn ảnh cũng lắm cảnh đánh nhau, lắm cảnh chết chóc khói lửa, nhưng sự nhận xét, kinh hoàng không sâu đậm trong lòng. Bây giờ đây, nhìn những thương binh, nhìn những chuyến trực thăng đi về, những tấm “drap” đầy máu, Thu mới thấy dân mình thâm trầm. Không giết người, không bắn

người, người bắn mình, khi con lớn sẽ hiểu, con chưa nhìn thấy chiến trường làm sao con biết được. Những kẻ chết bên mình đồng đội, chia vui xẻ buồn. Lời ba như còn vang mãi bên tai.

Thu xốn xao khó hiểu lòng mình. Buổi chiều vàng vọt từng mảng nắng. Dương đã chống tay ngồi dậy được, chàng nhăn nhó: Trước khi bị thương tôi đâm phải xác của một tên địch, tôi đã nghĩ tới việc lấy túi mật của nó, lúc đó nó còn hấp nổi. Vậy mà tôi không nỡ làm. Cô biết không, khi bị thương tôi còn bắn ngã dăm tên, người tôi bao bằng máu đặc. Vậy mà giờ tôi lại thiếu máu. Phí hết sức, máu đổ biết bao nhiêu.

Thu hỏi:

– Anh tiếc à.

– Không, tôi đã nói vậy sao?

Thu mỉm cười nhìn Dương đang mở lớn đôi mắt nhìn nàng, một lát Dương cúi đầu đưa tay sờ mặt:

– Tôi không tiếc máu tôi, nhưng tôi hối tiếc cho chiến tranh.

Biết đâu gã chẳng biết Dương, Thu gợi:

– Anh quen hết đồng đội không?

Dương lắc đầu:

– Tôi ít quen lắm, ngày ở trong binh chủng tôi chỉ say tập, với vài đứa bạn thân. Cái thằng hấp hối phòng bên cũng là bạn thân tôi đó.

– Anh bảo ai?

– Tuấn, người mà tôi vừa nói không

qua khỏi với cô lúc nãy đó, hẳn có một người yêu còn đi học. Hẳn mười chín, non choẹt, con bé chỉ độ mười sáu, chắc cô cũng mười sáu chứ mấy. Gã cười. Con gái giờ biết yêu sớm quá. Không thấy cô ả lại thăm, nghe nói cô đã cập kè đứa khác rồi. Tiên sư con lỏi, tôi như vậy, tôi vụn cổ.

Thu không giận được Dương, hẳn thành thật, bạ đâu nói đó, có Dương, Thu đỡ buồn trong những lúc ba mê man ngủ. Thu hỏi tiếp:

– Anh có quen ai tên Dương nữa không?

– Tên Dương thì chán gì, năm bảy đứa, đứa cao thì gọi Dương Cao, đứa gầy gọi Dương Cò, còn tôi là Dương Dê.

Thu bật cười, Dương cũng cười:

– Tên đó bắt hủ quá há cô, tại tôi đen, tôi có chiếc mũ chíp mào hôi của tụi lính lê dương để lại. Của anh Hai tôi đó, đội lên nó như có sừng trên đầu. Cô cười à, tôi có dè gì đâu. Thiệt mà, cô cười làm tôi xấu hổ quá.

Thu cắt cho Dương một miếng cam, hẳn đỡ lấy ăn ngon lành:

– Cám ơn cô, chưa ai đãi tôi hậu bằng cô. Tôi chẳng có ai vào thăm hết. Nhiều lúc thêm một múi cam chảy dãi. Tối qua tôi đánh cắp của ông một trái cam đó, cô đếm lại thấy thiếu cho coi.

Thu cảm động thực tình, nàng coi Dương như người thân hẳn:

– Anh cứ lấy ăn tự nhiên, tại sợ anh chê không dám mời chứ.

Thu nói lảng.

– Anh không có gia đình ư?

– Có chứ, vợ con đàn ông. Nhưng giờ thì không biết, chắc hẳn lấy chồng rồi, lâu quá mà. Kỳ đóng đồn ở một làng quê, tôi có mê một đứa con gái, nó cũng có nhiều người mê quá, rồi tụi nó ghen nhau, con nhỏ về sau lấy một thư ký quận, đêm, tụi nó đem súng bắn cả đôi.

– Ai bắn?

– Thì tại hẳn ghen, không phải tôi đâu.

Hắn cười, mắt lạnh khô.

Có tiếng la lớn ở phòng bên cạnh. Thu lắng tai nghe ngóng. Tiếng la đau đớn của một thương binh bị vết thương hành. Thu nhăn mặt, nghĩ tới vết thương của ba. Chắc hẳn ba cũng đau lắm. Thu vuốt ve bàn tay xanh xao của ba, những

đường ghi sự mệt nhọc của kiếp người

– Dương ơi, liệu Dương có bình an trở về, bây giờ mới đầu mùa thu, cũng chưa muộn. Anh nhớ mang cho em những chiếc lá rừng, những người bạn nhỏ đáng yêu của anh. Thu mơ màng nhìn bầu trời
– Dù trong nỗi thống khổ nào cũng nghĩ tới hy vọng, hy vọng đó là Dương, Dương ơi.

– Chiều nay cô về sớm chứ.

– Sau 5 giờ tôi mới ra.

– Cô nhớ cho tôi một bao thuốc đen nhé, thứ vài tỳ thôi, tôi thèm thuốc quá trời.

Thu vui vẻ nhận lời, Dương sung sướng, khuôn mặt như nở lớn kéo dài những vết sẹo nhỏ. Hắn đứng dậy, ngồi lên chiếc xe.

– Tôi đi thăm thằng Tuấn đây cô, cô nhần gì không?

Thu mỉm cười:

– Thăm anh ấy và cầu qua khỏi.

Dương đi khuất rồi Thu dọn đồ đạc đặt ngổn ngang trên chiếc bàn nhỏ kê sát đầu giường bệnh. Rồi việc, Thu ngồi đọc kỹ tấm lắc ghi tên họ ba. Chiếc tên thân yêu, quen thuộc làm Thu buồn phát khóc, Ba nằm kia không biết gì hết. Bây giờ chắc mẹ sắp vào. Mỗi chiều mẹ đều cố về sớm để vừa kịp đến nhìn ba thì hết giờ thăm bệnh, và hai mẹ con lại dặt nhau về.

Tỉnh đi ba ơi và nói với con một lời. Thu nhìn sát mặt ba, ngửi hơi thở của ba. Rồi ba bỗng cự mình mở mắt. Ba nhìn Thu và hình như nhận ra, Thu thấy

những bắp thịt nhỏ trên mặt Ba rung động. Ba ơi, ba ơi, con đây, con Thu của Ba đây. Nhưng ba không nói gì hết. Ba nhìn Thu và nhắm mắt lại, tay Ba cầm chặt tay Thu Ba ơi! Ba ơi!

– Ba có sao không con?

Thu nhìn lên, mẹ đã vào, bà đứng yên, mắt không rời Thu.

– Ba vừa trông thấy con.

Thu ôm lấy mẹ khóc sung sướng.

*

Đồng hồ gõ hai tiếng, Thu đứng dậy, nàng xếp bỏ lá thư vào ngăn kéo. Lá thư mà Thu đã cầm cùi suốt cả buổi trưa, viết và khóc. Nhưng làm cách nào để Dương đọc được, chàng đang chiến đấu trong rừng sâu. Nếu lá thư này đến tay chàng.

Thu thở dài lau nước mắt, chiếc áo đen làm đôi mắt Thu âm u hơn, Thu bỏ gương, xếp thức ăn, đồ dùng của ba vào giỏ và xuống đường gọi xe. Chợt nhớ lời dặn của Dương, Thu đi bộ xuống phố, nàng mua một chục cam và hai gói thuốc đen. Nàng nhờ gói cẩn thận. Hình như có ai gọi. Thu quay lại, Hạnh dừng xe solex, đứng xuống:

- Mua gì nhiều dữ vậy bồ?
- Mình vào nhà thương Cộng Hòa.
- Thăm ai vậy?
- Ba.
- Bác làm sao phải nằm trong đó. Mình vào với nghe.

Thu từ chối, nàng không thích đi với Hạnh vào thăm ba, Thu cũng không hiểu

tại sao mình lại thế. Thu nói:

- Cám ơn Hạnh, vào đó phiền phức lắm.

Hạnh ghé vào tai Thu, dặn nhỏ:

- Tối rồi lại mình chơi, tiệc nhỏ. Bồ có biết chi không, lẽ dạm hỏi mình, nhớ Thắng chứ. Thu vẫn nhớ, Thắng là bạn thân của Dương, thi đỗ, thành tài, chạy chọt thoát quân dịch, rồi cưới vợ. Hạnh vừa xinh, đẹp, vừa giàu. Tự nhiên Thu thấy ghét bọn họ. Họ không phải là người mình có thể thân, thể chơi. Và Dương chắc Dương phải nghĩ như mình. Thu mỉm cười lấy lòng bạn:

- Thắng ấy à? Nhớ chứ. Chưa chắc mình có tới được không, nhưng muốn lắm.

Hạnh siết tay bạn:

– Mình cứ nhắ Hải mời cậu mãi, nó bảo nhà cậu đóng cửa suốt ngày, tưởng đã đi chơi đâu xa. Nhớ thế nào cũng phải có mặt đó, không mình buồn.

– Không dám hứa, nhưng sẽ cố đi...

– Rồi đến bồ cũng mời chứ, định chung tình với anh chàng mãi à?

Chiếc xe solex của Hạnh nổ máy thật giòn.

Anh Dương ơi, em muốn mang đến cho anh một bao thuốc lá. Em vụng về lắm không biết đan áo len đâu, Thu muốn thốn thực khóc, bao thuốc lá cũng đủ sưởi ấm Dương bao nhiêu. Thu gọi taxi đến nhà thương Cộng Hòa, đến cửa thì đã ba giờ kém năm phút.

Vẫn chiếc cổng quen thuộc, những con đường rải nhựa đen, bãi cỏ rộng và

lá cờ rũ nhưng Thu thấy quen thuộc lạ lùng. Tất cả đã ăn vào trí nhớ tôi biến biệt như lùi về thật xa. Nắng bỗng dịu xuống. Thu thấy nhiều mây đen. Những trận mưa cuối mùa mang nhiều thay đổi. Tự nhiên Thu thấy mất hết tin tưởng và đời sống như hao mòn trở lại. Cuối dãy hành lang phòng Dương đang đưa tay vẫy Thu. Thu bước nhanh định bụng trao cho Dương gói quà, anh chàng hẳn phải cảm động lắm. Dương đưa tay ra đón nhận và kéo tuột Thu vào phòng:

– Chị vào đây một chút.

– Làm gì, tôi phải vào thăm ba tôi đã.

– Việc này cũng quan trọng lắm, chị nhớ Tuấn chứ, tôi đã kể với chị.

Dương đưa Thu tới phòng Tuấn, Tuấn nằm im, đôi mắt nhắm chặt, gương mặt

mơ hồ và dường như chàng đang chống chọi giấc ngủ dài. Khuôn mặt Tuấn thật trẻ, đẹp, rần rỏi. Anh Dương! Thu kêu thầm và nước mắt muốn chảy. Đời sống thật tàn nhẫn vậy ư? Nó đang bỏ đi chút năng lực cuối cùng dằng kéo trên từng thớ thịt nhỏ gọn trên da mặt. Dương lay lay vai Tuấn.

– Anh Tuấn. Hồng đây, Hồng đến thăm anh này... Gương mặt Tuấn lay động rồi chàng mở mắt. Đôi mắt Tuấn đã dại và hình như chàng chẳng nhìn ai hết.

Dương nhìn Thu van lơn:

– Cô hãy nói đi, cô là Hồng, cô nói đi.

Tuấn mở lớn mắt như chờ đợi, dáng chàng bất động. Thu nói như suy nghĩ:

– Em là Hồng, em là Hồng đây.

– Cúi xuống chứ, cô nói lớn lên.

Thu cúi xuống, nói lớn:

– Anh Tuấn, em là Hồng đây.

Đôi mắt của Tuấn nhướng lên và một thoáng vui kéo nhẹ trên vành môi nhợt nhạt. Đầu óc Thu quay cuồng, trần nhà thấp xuống, thấp xuống dần. Thu thấy mắt mình hoa lên và tối sầm lại. Có tiếng khóc bật lên từ trên cao, Thu đưa tay vuốt mặt, thấy mặt mình cũng đầm đề nước mắt.

Dương đẩy Thu ra ngoài:

– Cảm ơn cô, xong rồi.

Thu đi vào phòng ba, ba đã tỉnh. Ông cầm chặt tay con:

– Sao con khóc, ba đã đỡ nhiều rồi mà.

Thu gục đầu vào ngực ba thổn thức:

– Ba ơi. Con vừa đóng kịch với người chết.

Và Thu kể lại cho ba nghe câu chuyện đã xảy ra. Ba nghe xong vẫn lặng lẽ, Thu nói:

– Con sợ quá, lần đầu con nhìn thấy người chết, con sợ bị ám ảnh.

Ba cầm tay Thu, dịu dàng nói:

– Con vừa làm một việc thiện, đáng lẽ ra lương tâm con phải trong mát mới phải. Thôi bỏ qua chuyện đó đi, con mừng ba lành bệnh đây này.

Thu cố nở một nụ cười. Hình như mọi người trong phòng đã đi ra ngoài

hết, gian phòng im vắng hẳn, im vắng đến cả Thu nghe những mảng nắng yếu ớt chuyển mình ngoài cửa sổ. Trong một phút nàng thấy mình chìm đắm vào một cảm giác mơ hồ, mênh mông dễ sợ đến độ Thu không còn nhận ra mình đang ngồi ở trong gian phòng đầy hơi người, hơi bệnh. Trí nhớ Thu thật kém, dù nàng đang muốn được sống trong một kỷ niệm nhỏ của Dương, trong tiếng nói của Dương, khổ nỗi, đến hình ảnh Dương, Thu cũng không tưởng tượng thấu. Mẹ chiều nay không vào.

Thu giật mình bỏ ngõ, nàng chợt tỉnh lại ngay, giọng nói của ba đã mang Thu ra khỏi cảm giác huyền hoặc. Khuôn mặt ba hình như già hẳn, mấy tuần nằm bệnh, râu mọc dài, Thu thấy Ba thật ngộ nghĩnh, bộ râu này mà tía thì đẹp lắm.

– Thừa ba, mẹ chiều nay bận việc sở nhiều, không biết có vào kịp không.

– Con nói với mẹ, chiều thứ bảy này tới đón ba về, đi ra vào hoài tốn kém lắm.

– Thứ bảy này ba ra được rồi sao. Thu vui mừng.

– Con không nhìn thấy sân máy bay trực thăng kia sao, mỗi ngày thêm hằng bao thương binh.

– Lần này ba có được về không ba?

Ba thâm trầm:

– Được thì có thể được, nhưng ba không thích về.

– Ba cứ để mẹ con con sống xa ba mãi sao?

– Ba cũng không thích xa con,

nhưng... thôi không phải lúc nói chuyện này, mà con hiểu ba lắm. Má con bằng lòng như vậy.

Thu không hiểu ba muốn nói gì, nhưng thấy ba có vẻ buồn, nàng không dám hỏi tiếp. Phòng bên có nhiều tiếng chân ra vào. Phần Tuấn, để lại đó. Thu thấy nhiều lần Dương đi ngang qua cửa sổ rồi đi về lại, trông lảng xảng, Thu nghĩ anh chàng sẽ không làm được gì hết. Máy bay trực thăng lại hạ xuống sân cỏ, bóng người chạy lảng xảng, những đầu người nhòm nhìn ra. Mắt ba tối sầm lại, Thu thấy ba như muốn nói câu gì. Cuối cùng ba nằm im tay gác lên trán. Thói quen đặc biệt của ba vẫn gác tay lên trán, mắt ngó trần nhà, bình lặng.

Một dạo Thu đã nhìn thấy ba nằm nhiều ngày như thế trong căn phòng rộng, một mình. Đó là lần chú Nhân

chết. Thu nhỏ, không nhớ chú đã chết trong trường hợp nào. Bây giờ ảnh chú Nhân đã treo trong phòng ba, chú không cười, đăm chiêu. Chiếc ảnh đã cũ lắm, một vài vết loang lổ đã nổi, ba vẫn bảo mang đi chụp lại, rồi ba đi, cho đến giờ bức ảnh vẫn để vậy. Khi ba về đến nhà sẽ không thay đổi, mẹ đã cố thu dọn từ tuần nay, quét bụi, giặt màn, lau từng khe cửa, những vật gì của ba vẫn nguyên. Mẹ nói:

– Tính ba không ưa thay đổi.

Thu cười:

– Bởi vậy, bao năm chỉ có mẹ.

Mẹ quay đi giấu vẻ sung sướng, má mẹ còn hồng lên một giây. Có tối mẹ khóc, Thu biết mẹ khóc vì xúc động nhiều, khóc sung sướng... Ba bỗng hỏi:

– Con thi cử thế nào, đủ điểm lên lớp chú?

– Dạ lên lớp, năm tới đi phân một, con sẽ cố.

Ba hỏi về bức ảnh chú Nhân, Thu kể với ba chưa đem chụp lại, ba vui vẻ:

– Thôi khỏi chụp lại, ba được nghỉ một tháng, để ba vẽ chân dung chú.

Thu reo lên, thế mà Thu quên mất. Ba còn là một họa sĩ nữa, Thu phục ba quá, ba biết tất cả. Thu nhìn ba trù mến, ba cười. Thu thấy nụ cười ba đã tan gần hết mệt mỏi, và Thu cũng cười: – Ba.

Khi Thu quay lại thấy Dương đang đứng đằng sau mình, miệng hút thuốc. Bao thuốc lá trên tay Dương đã vơi gần một nửa. Anh chàng hút bù đây mà. Thu mỉm cười, nụ cười trên môi Thu sượng lại,

nét mặt Dương, anh chàng Dương hiệu Dê đã mất hết vẻ bông đùa. Đôi mắt gã đỏ hoe. Thì ra hẳn đã khóc. Thu định nói lời chia buồn thì Dương đã nói:

– Cô đóng kịch giỏi lắm, nhưng thế cũng xong.

Và hẳn cố gắng nở một nụ cười:

– Còn nữa, cảm ơn cô đã cho quà.

Ba nhìn Thu cười khen thưởng, Dương hỏi thăm ba vài câu rồi leo lên giường nằm:

– Xin lỗi ông và cô, tôi thấy muốn sốt.

Và hẳn nói nhỏ:

– Tuấn nó chết thật rồi cô. Tôi phải trở lại...

Trước khi Dương quay đi còn nói với:

– Tin hôm nay: Dịch chết 10, ta chết hai, bị thương bốn.

Lạy trời không có Dương của mình. Tim Thu đập liên hồi, tự nhiên Thu cảm thấy lạnh khắp châu thân, trước mặt Thu những Dương là Dương, Dương đang ở cùng khắp.

Trời gió, gió chỉ cho thêm lạnh lùng thân chiến sĩ nơi sa trường... Tiếng hát của một cựu thương binh cụt tay nổi lên om om trong phòng, Thu vuốt cánh tay ba, thấy da ba nổi gai ốc.

Chiều thứ bảy khi Thu và má vào tới thì ba đã sửa soạn xong, chiếc ba lô đã được đặt dưới chân giường. Dương nằm

im đôi mắt nhìn Thu không chớp. Thu đi tới gần Dương và nói:

– Chiều nay chào anh, chắc khó gặp lại.

Dương mỉm cười lặng lẽ. Thu không đọc được nét buồn vui nào trên khuôn mặt chàng. Ba đặt cả gói cam, cùng tất cả những thứ có thể để lại lên bàn Dương:

– Thôi biểu cậu, gắng để gặp nhau một lần ở một cuộc hành quân khác nghe.

Dương nói mấy lời cảm ơn và chúc may mắn. Má nhìn Dương ái ngại, chắc là định nói một câu an ủi nhưng dừng kịp. Tính má vẫn đắn đo. Ba khoác ba lô lên vai, má vội đỡ:

– Mình để em mang cho, mình còn yếu mà.

Ba xua tay:

– Anh mạnh rồi, chùng này chứ nữa cũng mang hết, lính tráng quen khổ rồi.

Sự thật ba lô chỉ đựng một ít quần áo. Những thứ lặt vặt đã bỏ riêng vào cái giỏ của mẹ. Dương nhìn Thu, Thu đoán Dương muốn gọi chuyện. Thu bỗng nhớ ra hai bao thuốc lá làm quà cho Dương, nằng vui vẻ:

– Ấy chết, có mua thuốc cho anh mà quên.

Dương cảm động ra mặt:

– Cám ơn cô.

Dương đặt hai gói thuốc trên đầu giường trịnh trọng:

– Tôi sẽ nhớ cô mãi, tôi là Dương...

– Thôi anh khỏi nhắc, tôi nhớ hiệu anh mãi mà.

Có tiếng kèn thổi phía trong cùng bệnh viện, Dương vùng ngồi dậy:

– Quên mất, đám tang Tuấn, tôi phải ra...

Dương và đôi nạng gỗ, khập khểnh ra hành lang. Thu thở dài nhìn theo, ba hỏi:

– Con có muốn tới đó không?

– Thôi ba ạ, bây giờ mình về.

– Đám ma ai đấy? Mẹ hỏi.

– Con không biết.

Ba, mẹ cùng Thu ngồi cùng một băng ghế sau, gã tài xế nhìn ba cười:

– Ngày trở về đấy ông?

Ba cũng cười, một lát, khi xe đã vào trong thành phố ba ngừng nói chuyện với mẹ, quay sang Thu:

– Con có quen ai là Dương không?

Tim Thu bỗng nhảy liên hồi. Tại sao ba lại nhắc tới Dương. Chắc chắn ba chưa biết gì chuyện mình và Dương hết. Thu chưa kịp trả lời ba nói tiếp:

– Không phải anh chàng Dương Dê nằm ở bệnh viện với ba đâu.

Ba lại mỉm cười, Thu hồi hộp:

– Dạ, con có quen Dương, nhưng sao thừa ba?

Lạy trời không phải tin dữ. Thu lo sợ tái người. Dù môi ba vẫn nở nụ cười. Thu nóng ruột, nhưng không dám giục.

– Con có lá thư của Dương.

Thu không kìm hãm nỗi lo lắng, nàng hỏi:

– Thưa ba, anh ấy có làm sao không ạ?

Ba đưa tay vuốt tóc Thu. Trời ơi, thế là có chuyện rồi, nước mắt Thu bỗng ứa ra, tay Thu cầm chặt chiếc mù soa nhàu nát.

Dương đã chết rồi ư? Dương ơi. Giọng ba chậm rãi:

– Ba bằng lòng Dương lắm, nó là một thằng dũng cảm. May mắn nó có thể trở về bình yên. Chính ở trận. Dương luôn luôn theo sát chân ba. Hắn kể cho ba hết rồi. Trước khi tiến sâu vào rừng hắn gửi ba lá thư lúc đó ba cũng ngã xuống.

Thu thấy mình còn hy vọng, cuộc chiến còn kéo dài và còn cần những

người như Dương, Dương chưa thể chết được đâu. Thu gục vào vai ghế, chiếc xe vẫn chạy đều đều. Chiếc xe đưa chúng ta trở về nhà. Mãi lâu mẹ mới cho ý kiến:

– Mẹ chưa nghĩ được về câu chuyện cha con bàn, nhưng mẹ ngại, lấy chồng chiến sĩ, hay lỗ làng.

Ba đưa tay qua choàng vai mẹ:

– Bậy nào, thế em, em lấy chồng gì...

Thu chẳng nghe lời ba, mẹ nói. Đầu óc Thu đang nghĩ ở tận đâu, và khuôn mặt Dương tròn nét. Điều quan trọng là Dương có được trở về không đã. Xe vẫn chạy chậm rề rề. Thu cầu mong sớm về nhà để đọc thư Dương. Lạy trời chưa phải là lá thư cuối cùng. Thu bật khóc. Ba nhẹ nhàng vỗ vai Thu:

– Đừng khóc con, can đảm lên.

Nhưng Dương, Dương có trở về không? Thu lau nước mắt. Chiếc xe đã đỗ lại. Mẹ cầm tay ba đi trước Thu. Mãi gần một tiếng đồng hồ sau Thu mới cầm được lá thư của Dương. Thu vào phòng đóng cửa, Thu đọc mãi, đọc mãi và khóc không biết bao nhiêu.

“Có thể anh chết, có thể anh sẽ trở thành phế binh, điều đó xảy ra thật dễ. Ở đây anh nhìn thấy đầy dẫy,... và Thu, liệu em có can đảm”.

ĐỂ LẠI CHO TƯƠNG LAI

– Anh hai, anh nhất định xung lính thủy thiệt sao?

– Ủa, anh nhất định đi, con trai mười tám mười chín tuổi mà lòng bông quá, em muốn anh đi làm du đăng không?

– Không, em đâu muốn vậy, nhưng anh Hai, anh đi rồi bỏ em à?

– Ai bảo anh bỏ em hả Thiệt? Nói đại, anh đi lính, mỗi lần anh về tụi mình đi coi cải lương há, đi xi nê Ấn Độ há, coi

kìa, em đừng khóc, em Thiệt.

– Dạ, em có khóc đâu em cười đây này.

– Hừ, em làm anh nhụt chí quá, anh đã chết chóc gì đâu nào.

– Đừng, anh đừng nói đại, nói gở. Trời, anh Hai, anh đi... mà bao giờ anh đi.

– Anh đã nạp đơn rồi. Trời, anh cũng ham cái bộ đồ lính thủy quá, đẹp quá sá nghe em Thiệt, để coi khi anh mặc vào, em sẽ biết anh đẹp trai chừng nào.

– Ủ, coi đã. Vậy anh bỏ cái áo ca rô đỏ này, anh cho em nghe.

– Anh cho em hết, ngay bây giờ cũng được mà.

– Thôi anh.

Hạnh nhẹ nhàng đi lên nhà, thằng Hai và con Thiệt không biết Hạnh đã nghe hết câu chuyện của chúng. Hạnh đi vào phòng, ngồi yên trong chiếc ghế rộng, đầu óc bận khoản một cách kỳ cục. Cái gì vậy? Câu chuyện của thằng Hai và con Thiệt có liên can gì tới Hạnh đâu. Anh Thọ, Hạnh kêu thầm. Bây giờ anh cũng đang đi trên biển đấy chứ, anh cũng mặc đồ lính thủy, anh cũng đẹp trai. Ở hay, nghĩ gì mà cãi lương thế? Hạnh bấm tay vào trán. – Sửa soạn đi làm. Hạnh kêu:

– Thiệt ơi, lên biểu coi.

– Dạ, cô kêu cháu?

– Ủ, mày làm gì mà rì rầm dưới vậy, nói chuyện với thằng du đang bữa nọ hả.

Thiệt nói, giọng lạnh chanh:

– Dạ không phải đâu cô, ảnh sắp đi lính thủy mà. Tính ảnh vậy chứ coi không du đặng đâu. Ảnh nói tối nay cô đi làm ảnh đưa đi, lúc này tụi du đặng nó dữ thần lắm.

Hạnh phì cười:

– chà, mày quảng cáo bánh quá, nhưng tối nào tao không thấy nó lảng vảng trước phòng trà. Được, để tao có chuyện gì cần tao nhờ thằng bồ của mầy. Nó tên gì đó.

– Dạ cô cứ kêu ảnh là Hai, tên Hai.

– Ủ, bây giờ mày coi đóng chặt các cửa, lấy đôi giày đen da bóng ra lau sạch, rồi coi ngâm quần áo bẩn đi. Mày dạo này cũng ham chơi lắm nghe.

– Dạ.

– Thôi đi làm việc đi.

– Dạ, lát nữa ông kỹ sư có tới đón cô không, để cháu đi gọi anh Tám xích lô.

– Khởi.

– Dạ.

Con Thiệt đơn đả chạy ra khỏi phòng, Hạnh nhìn theo cái dáng nhanh nhẹn và vui tươi của nó, lắc đầu. Con nhỏ thiệt kỳ hết sức, mới mấy tháng trước đây cái mặt nó dần dần, cả ngày buồn hiu buồn hắt. Vậy mà từ dạo quen thằng Hai tới giờ, nó nhanh nhẹn hẳn ra. Gái phải hơi trai có khác. Ngày xưa má Hạnh vẫn thường nói vậy, con gái gặp hơi trai thì biết liền. Bà có cặp mắt đoán người rất tài, nhìn một cô gái bà bảo:

– Tao trông con bé đang khó ở trong người; coi cái lông mày dựng đứng, cái

mặt tròn tròn rồi nó cười nữa. Con bé có chữa chắc mà.

Hạnh nhớ mẹ muốn khóc, giá bà còn sống, lúc này bà cũng nhìn thấy Hạnh, Hạnh đưa tay lên bụng. Chừng một tháng nữa thì người ta biết hết. Hạnh nhớ lời khuyên của Ngọc:

– Mày ngu lắm, mày phải lo giữ nghề nghiệp mà sống chớ. Thôi, cho nó ra đi. Cho nó ra đi. Hạnh cũng đã bao lần nghĩ thế, nhưng Hạnh không làm nổi. Anh Thọ, liệu anh có chịu nổi không? Hạnh ứa nước mắt: con ơi. Thọ ơi. Chừng bao lâu nữa anh về? Và tương lai của chúng ta sẽ ra sao? Từng khuôn mặt, từng ánh đèn đêm, hơi rượu, tiếng nhạc, hoan hô, bis, bis, vây lấy người Hạnh. Hạnh cảm thấy buồn nôn, nàng choáng váng ngồi phịch xuống ghế.

– Cô, cô làm sao vậy?

Con Thiệt xách đôi giày đen đi vào phòng, nó đứng sững trước mặt Hạnh. Hạnh chỉ vầng mặt một thoáng rồi tỉnh táo lại ngay. Nàng thở ra, nhìn đôi giày cao gót trên tay con Thiệt.

– Tại cô thức đêm nhiều quá mà, để tối nay cháu nấu chè hạt sen về cô xơi xong là ngủ như chết ngay, cô nhé.

Hạnh nhìn khuôn mặt thành thực của Thiệt, cảm động:

– Cảm ơn em. Thôi coi nhà cửa, cô đi làm đây. Hình như có tiếng còi xe rồi đó. Để cô ra.

Con Thiệt sắp chạy đi, nghe Hạnh nói, nó đứng khựng lại, nhìn Hạnh ái ngại. Hạnh bước những bước thật chậm xuống cầu thang, đi ra ngõ. Chiếc xe Huê

kỳ đã đập sát vào lề đường, ngay trước ngõ nhà nàng và cánh cửa mở sẵn. Hạnh leo lên ngồi, một vòng tay quàng qua vai nàng và một giọng thì thầm:

– Em không đem theo áo lạnh. Nhớ là trời Sài Gòn dạo này đêm lạnh lắm đó.

Hạnh gỡ nhẹ tay Tuấn ra:

– Máy giờ rồi anh, liệu có trễ không?

Tuấn đưa tay ra ngoài cửa xe, soi lên ánh điện đường:

– Còn sớm Hạnh ạ. Có đi dạo mát một vòng với anh không?

– Cảm ơn anh, hôm nay trong người Hạnh không được khỏe.

– Vậy lát nữa hát xong, anh đưa Hạnh đi Chợ Lớn ăn mì vịt nghe.

Hạnh cầm chùng:

– Để coi đã anh.

Chiếc xe quẹo tay phải, quẹo một ngã tư, rồi những ngã tư, ngã ba, gió mát thổi vào mặt Hạnh ngọt ngọt, rồi hơi xăng bốc lên làm đầu óc Hạnh choáng váng. Hạnh bỗng thấy lợm giọng, nàng oẹ một tiếng nhỏ. Tuấn lái xe chậm lại:

– Làm sao đó Hạnh?

– Dạ không, chắc tại buổi tối em ăn nhiều cơm quá.

– Em làm như ốm nghén vậy.

Tuấn nói xong cười ha hả. Hạnh lạnh cả người. Thế nào rồi người ta cũng biết, biết hết, rồi công việc, rồi thánh giả. Hạnh nghĩ tới khuôn mặt của ông chủ phòng trà, với món lương đưa kỳ chót. Sẽ có lúc

Hạnh sẽ đứng trước mặt ông, cầm lấy số liên cuối cùng. Tôi rất tiếc tài nghệ của cô, nhưng không biết làm sao hơn. Hạnh sẽ cầm lấy số tiền nhỏ đó, đi ra, đứng giữa đêm để thấy tương lai của mình rõ hơn. Bất chợt Hạnh đưa mắt nhìn xuống bụng. Con cũng sắp biết đạp, con ơi, con ơi. Câu nói của Ngọc lại nhói vào tim Hạnh. Thôi cho nó ra đi. Thọ biết bao giờ về, mà đòi lính thủy lông bông lắm, nhất là thời này nữa, khổ, khổ mày quá.

Hay là nghe lời Ngọc, không, không thể được. Hạnh ơi, còn Thọ, Thọ sẽ trở về, mày cứ tin đi. Nhưng nếu chàng không về được, làm thế nào để sống, thuê phố tháng hai nghìn rưỡi, tiền cơm, tiền may mặc, đủ thứ tiền sẽ cột chặt Hạnh lại, làm thế nào? Làm thế nào đây?

– Em có lạnh lắm không, Hạnh?

– Dạ, không.

Đêm trước mặt Hạnh trải rộng ra như một mặt biển, những ánh đèn điện hiu hắt thật lẻ loi. Hạnh nhớ tới lời nói của con Thiệt:

– Anh đi rồi bỏ em đành à?

– Ai bảo anh bỏ em hả Thiệt?

Hạnh ngả đầu ra nệm xe, nàng nhắm mắt để tưởng tượng ra Thọ, ra chiến tranh và tan nát.

Ánh đèn đỏ bật lên, rồi tắt, rồi bật đèn xanh. Hạnh đứng trước micro, nàng hát một bài hát thật xưa, bản Thiên thai. Bản hát này nàng đã hát nhiều lần cho Thọ nghe, và tự hứa nàng không còn hát bản này cho ai nghe hết. Vậy mà đêm nay Hạnh hát, nàng hát với mọi người mà như nàng hát cho Thọ, nhờ mọi

người đem tới Thọ. Nàng hát mà tưởng tượng ra những nụ môi hôn, những cái vuốt ve, những lá thư tình, những buổi chiều, những đêm, và nàng hát, nàng đi vào kỷ niệm, nàng ra đi biệt và nàng gặp Thọ... Ánh đèn xanh chìm ngấm qua ánh đèn tím. Hạnh bỗng thấy như mình đang đi vào một thế giới mà không còn một người nào hết. Không còn loài người, không còn chiến tranh, chỉ có đàn sáo và nhạc, không còn cả Thọ nữa.

Chỉ có Hạnh và chiếc bào thai đang cựa quậy trong bụng nàng. Rồi chiếc bào thai sẽ lớn, rồi thế giới này lại có người, lại có cuộc sống, và Hạnh tưởng tượng mãi. Tiếng hát nàng đã đi tới đâu, nàng không cần biết tới nữa. Miệng Hạnh mở lớn, mắt Hạnh nhắm chặt, tiếng hát bây giờ không còn ở trong hồn nàng, trong tâm trí nàng mà là một thứ bài học thuộc

lòng, thuộc như cháo, không thể vấp, không thể quên và cũng không thèm nghĩ tới. Cho tới khi đèn bật sáng, Hạnh đứng chơ vơ giữa sân khấu. Tiếng vỗ tay, tiếng bis, lại tiếng đả đảo. Nhưng lúc này Hạnh không còn muốn nghe, muốn biết. Nàng quay bước đi vào trong, tiếng gọi, tiếng cười đuổi theo mãi xô dạt Hạnh mãi. Ông chủ phòng trà tới bên Hạnh, cười cười, nói nói:

– Kìa cô Hạnh. Hôm nay cô làm sao thế?

Hạnh bàng hoàng:

– Dạ.

– Khán giả tưởng cô chỉ hát nhạc ngoại quốc hay thôi đó nghe, nhưng cô ở lại hát tiếp một bài là cô làm mát lòng khách của tôi rồi đó. Lạ thật, trước kia,

cô hát nhạc Việt đâu có hay bằng nhạc ngoại quốc.

– Dạ.

– Bây giờ, cô ra hát tiếp bản nữa nghe.

– Dạ.

– Bản gì nào.

– Cô chọn đi chứ.

– Bản Les feuilles mortes.

– Thôi, một bản nhạc Việt đi.

Hạnh nghĩ ra rất nhanh:

– Dạ, để em hát bài Tâm ca số 7 của Phạm Duy.

– Ấy, phải hát nhạc tình, nhạc buồn. Cô nhớ ở đây phòng trà chứ có phải là trại lính đâu.

Hạnh căn môi:

– Họ cũng phải là lính hết. Dạ, nếu không được thì thôi.

Hạnh cũng không ngờ mình lại bướng bỉnh như thế. Rồi nàng cũng lên hát. Lại tiếng vỗ tay, tiếng hô, tiếng cười: bis, bis, đả đả. Và đi, Hạnh vẫn đứng yên, vẫn hát, nàng hát như chỉ cần để cho nàng nghe, như chỉ cần để gửi gắm cho Thọ, để nói với Thọ. Để lại cho em, một vũng máu đào, để lại cho em hồn nước lẻ loi... Hãy để lại cho em một vũng máu đào. Anh Thọ, Anh Thọ...

Hạnh hát một mình, rồi Hạnh bước xuống một mình. Hoan hô, hát nữa, bis, vô đi... Lạc đề, lạc đề, ầu, hát lại, bis bis. Hạnh đi lặng lẽ bỏ lại đằng sau hết, bỏ lại cả dàn nhạc đang hết sức ngơ ngác, đến

cả sự thích thú và phần nộ của khách hàng.

Rồi Hạnh bước xuống bục gỗ, chiếc giày cao gót bỗng vẹo sang một bên và Hạnh suýt gục chúi xuống. Một bàn tay Hạnh vươn ra vịn bức tường cố giữ thân thể thăng bằng. Nhưng Hạnh thấy đau nhói ở bên hông, lúc đó tiếng hát, lời ca vẫn còn đầy ắp trong đầu Hạnh...

Để lại cho em, để lại cho em... Và bỗng nhiên trước mắt Hạnh tối sầm lại, nàng chỉ kịp ngồi xuống ghế và gục đầu vào bàn, Hạnh thiếp đi một lát. Khi Hạnh mở mắt, Ngọc và một số đồng bạn bè đã đứng bên cạnh.

– Hạnh, Hạnh làm sao thế?

Ngọc vừa hỏi vừa vuốt sống lưng của Hạnh, ông chủ phòng trà ân cần.

– Chắc cô bị yếu thôi, cô Ngọc đưa Hạnh về đi.

Ngọc hỏi:

– Tuấn đâu?

Tuấn hên lối mười một giờ trở lại đón chắc chưa tới giờ. Ngọc dìu Hạnh xuống đường.

Khi ra đường, Ngọc kêu:

– Mày thật đồ điên, bảo cho ra không chịu. Đi làm lại đi giày cao gót nữa. Chắc nó sảy ra. Để tao đưa mày về, nếu chẳng may, cứ để cho nó ra luôn nghe.

Hạnh rùng mình, nàng muốn bịt tai không nghe lời Ngọc nói, nhưng Ngọc vẫn nói và nàng vẫn nghe đều... Bác Tám xích lô đang đậu xe gần đó chạy lại:

– Cô làm sao đó, để tôi đưa cô về nghe.

– Cô, cô làm sao đó, có tui đây nè.

Thằng Hai từ một góc tối chạy lại. Hạnh vui mừng:

– À, có cậu em đây rồi, thôi Ngọc, để tao nhờ cậu em đưa. Tao bớt rồi, thấy khỏe lắm. Ngọc không chịu, nhưng Hạnh cũng không chịu Ngọc đưa về, nàng sợ những lời nói của bạn, và lúc này Hạnh cũng không muốn nghĩ gì nữa hết. Hạnh muốn được về nhà, được nằm yên một mình thật cô đơn hoặc khóc. Cuối cùng Hạnh ngồi trên xe bác Tám xích lô, còn thằng Hai thì kèm xe gắn máy đi theo. Bộ nó hớn hở vì có việc giúp ích cho chủ người tình, con Thiệt mà thực tâm nó yêu quý hết sức.

– Cô cần đi bác sĩ không, hay để em đưa cô đi luôn.

Hạnh nghĩ tới cái thai. Hay cứ về nhà cái đã, thực tâm của Hạnh nửa muốn nghe lời Ngọc, nửa muốn không? Viễn ảnh tương lai hết sức đen tối làm Hạnh chóng mặt mãi. Liệu mình sẽ như thế nào? Liệu Thọ có trở về, đã gần hơn tháng nay biệt tin tức Thọ, chàng đã quên hay có thể chàng đã chết. Chết, Tại sao không thể xảy ra, một mảnh mìn, một viên đạn, vô lý hết sức mà giết người cũng vô lý hết sức.

Hạnh trả lời lửng lơ:

– Cứ về nhà đã em.

– Kìa con Thiệt đang lóng ngóng ở ngõ đó cô.

Hạnh chưa kịp nhìn, con Thiệt đã chạy lại:

– Anh Hai, cô tui làm sao đó?

– Trời, cô bình, Thiệt mau phụ với tui đem cô vô nhà đi.

– Trời đất. Vậy hả. Nào, phụ mau lên. Anh bên này, tôi bên này.

Con Thiệt lính quỳnh chạy qua chạy lại. Rồi nó bỗng sức đứng khựng lại:

– Quên, í cha, có thầy Thọ tới đợi cô ở trong, gần tiếng đồng hồ rồi chớ phải đâu.

Nghe tới tên Thọ, Hạnh bỗng như hết thấy mệt mỏi, nàng nhảy xuống xe và chạy băng vào nhà.

– Anh Thọ.

Thọ đưa tay ra đỡ lấy người tình, Hạnh ngã trong vòng tay rắn chắc của chàng:

– Anh.

– Hạnh.

Con Thiệt nháy thẳng Hai đi xuống bếp:

– Chồng cô chủ đó anh Hai.

– A, chồng cô chủ cũng là lính thủy hén. Bữa nào anh cũng oai vậy đó ghen. Chịu không cưng.

Con Thiệt thích chỉ cười lỏn lén:

– Anh xuống bếp ngồi chơi, để em lên coi cô chủ có cần gì không đã nghe.

– Thôi, để khi cô chủ cần, cô chủ gọi. Em vào nói chuyện chơi với anh. Coi, mặc đồ lính thủy ngộ quá trời ta.

Con Thiệt nghe lời sắp quay đi, thì có tiếng gọi hốt hải của Thọ:

– Chị Hai đâu rồi, mau ra đón xe, mau lên, gấp lên.

Thọ bế Hạnh ra cổng, Hạnh thu mình trong lòng người yêu, ngược đôi mắt nhìn đắm đuối:

– Không sao đâu anh, còn kịp.

Thọ cúi xuống hôn lên mắt Hạnh:

– Ủ, em phải đẻ một thằng bé, để nó đi biển với anh chứ.

Có tiếng máy bay quần trên nền trời, Hạnh ôm chặt cổ Thọ và cảm thấy hạnh phúc hết sức mong manh. Nhưng mong manh còn hơn không, và Hạnh vẫn hy vọng. Hạnh nói nhỏ với Thọ:

– Nó đập anh ạ.

– Chỉ khéo tưởng tượng, nó chưa biết đập đâu.

– Anh còn ở nhà với em chứ?

– Ủ, mười ngày rồi anh đi trận.

– Còn em, em sẽ trở lại sân khấu hay không bao giờ nữa?

Hạnh nhắm mắt: Mình không cần nghĩ gì nữa hết, mình đang có Thọ... Để lại cho em, để lại cho em...

– Em làm sao không, liệu cái thai.

Hạnh lắc đầu:

– Chắc chắn không sao đâu anh.

Tiếng xe tắc xi đỗ lại, rồi con Thiệt chạy vào:

– Có xe rồi cô ơi, ra đi.

Thọ bế Hạnh lên xe. Chiếc xe lao đi thật nhanh trong đêm tối. Con Thiệt nói nhỏ với thằng Hai:

– Cô chủ có bầu đó.

– Còn em chịu không? Chịu vậy không?

– Quỉ nà. Sắp đi lính mà còn nói bậy.

– Anh đi lính rồi bỏ em cho coi.

– Coi kìa, chồng cô chủ có bỏ cô chủ đâu.

– Nghe đánh nhau dễ sợ quá hả anh. Lỡ anh đi lính chết sao?

Thằng Hai cầm chặt tay con Thiệt:

– Bởi vậy nên mình cũng cần... chà khó nói quá, nghĩa là em cũng phải như cô chủ.

– Rồi lấy chi ăn.

– Vậy người ta chết hết sao? Nếu không, lấy ai tiếp tục anh oánh giặc.

– Bộ ham đánh nhau dữ a.

Con Thiệt nói xong ngồi phịch xuống đất.

Thằng Hai cũng bó gối ngồi theo. Cả hai đứa nhìn quanh ngôi nhà và cùng lo cho bệnh tình cô chủ. Tiếng máy bay vẫn bay gần rồi bay xa, con Thiệt nhìn lên trời, chỉ thấy những vì sao hết sức bé nhỏ.

NGƯỜI TÌNH NGOÀI MẶT TRẬN

của

NHÃ CA

In tại nhà in riêng của nhà xuất bản

